



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 03/2019
Từ 14/01 - 18/01/2019

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

NGĂN CHẶN HÀNH VI **CỬA QUYỀN, CƠ CHẾ XIN - CHO**

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vừa ký ban hành Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng phát biểu tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2019 của Văn phòng Chủ tịch nước (Nguồn: vtc.vn)

Bên cạnh những kết quả đạt được, Nghị quyết cũng nêu rõ thực trạng như việc quản lý, khai thác, sử dụng, phát huy các nguồn lực hiện còn hạn chế, bất cập; việc phân bổ và sử dụng các nguồn lực chưa hợp lý, hiệu quả chưa cao, nhiều trường hợp chưa theo cơ chế thị trường, gây lãng phí và làm cạn kiệt nguồn lực của đất nước.

Chất lượng nguồn nhân lực nhìn chung còn thấp, cơ cấu lao động theo trình độ đào tạo còn bất hợp lý, thiếu hụt nhân lực là kỹ sư thực hành, công nhân kỹ thuật bậc cao, trình độ ngoại ngữ hạn chế, thiếu các kỹ năng mềm. Tình trạng thất nghiệp ở nhóm lao động trẻ hoặc không phù hợp giữa công việc và trình độ đào tạo còn khá phổ biến. Năng suất lao động thấp so với các nước trong khu vực.

Bộ Chính trị yêu cầu xây dựng và thực thi nghiêm các chế tài đủ mạnh nhằm ngăn chặn hành vi cửa quyền, độc quyền; cơ chế xin - cho; lợi ích nhóm; đẩy lùi tham nhũng, góp phần củng cố lòng tin của các nhà đầu tư, doanh nghiệp và toàn xã hội.

Phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng và sử dụng có hiệu quả "nhân tài", tập trung thu hút "người tài từ nước ngoài". Nhà nước tiếp tục đầu tư, hiện đại hoá, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục năng khiếu trong giáo dục phổ thông...

Nguồn: tienphong.vn

CHÍNH PHỦ: NĂM 2019 - NĂM BỨT PHÁ VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Tại Nghị quyết số 162/NQ-CP ngày 31/12/2018, Chính phủ xác định năm 2019 là năm bứt phá để phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 và kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chính phủ thống nhất phương châm của năm 2019 là: “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”.

Theo phương châm trên, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Nhân dân và đất nước, quán triệt tinh thần chỉ đạo, điều hành quyết liệt, cụ thể, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở từng cấp, từng ngành; tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khẩn trương rút kinh nghiệm, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhất là những chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách,...

Để thúc đẩy xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc triển khai, xây dựng phát triển Chính phủ điện tử; hoàn thành các cơ sở dữ liệu quốc gia mang tính chất nền tảng; thiết lập các hệ thống ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp và phục vụ quản lý điều hành của Chính phủ.

Về công tác cải cách hành chính, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong cải cách hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, coi đây là khâu đột phá; kiên quyết không để phát sinh các điều kiện kinh doanh, sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành sau khi đã cắt giảm, đơn giản hóa; loại bỏ việc lồng ghép, bổ sung các điều kiện kinh doanh trong văn bản quy phạm pháp luật của bộ, ngành, địa phương hoặc quy định dưới dạng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật...

Nguồn: baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: ĐỀ NGHỊ THANH TRA VIỆC LÃNH ĐẠO ĐỊA PHƯƠNG TIẾP CÔNG DÂN

Trên tổng thể, tình trạng khiếu nại, tố cáo nói chung có giảm nhưng khiếu kiện đông người còn nhiều, mức độ gay gắt. Tình trạng né tránh, đùn đẩy, chất lượng giải quyết một số vụ việc chưa cao, thiếu dứt điểm, công dân tiếp tục khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp,

kéo dài. Thủ tướng Chính phủ cho rằng, tiếp công dân không phải là làm văn thư, tiếp nhận văn bản mà phải làm công tác dân vận, vận động dân, nắm vững pháp luật để hướng dẫn cho người dân, “chứ cứ chuyển đơn lòng vòng ông này sang ông kia thì làm sao người dân không bức xúc”. Việc này là trách nhiệm của các cơ quan, không phải riêng ngành Thanh tra nhưng các cán bộ thanh tra phải tự nhận thấy trách nhiệm cao hơn trong việc này vì thanh tra là cơ quan chịu trách nhiệm chính trong công tác tham mưu, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

Thủ tướng Chính phủ cũng giao trách nhiệm cho Tổ công tác đặc biệt do Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình làm Tổ trưởng, Tổng Thanh tra Chính phủ Lê Minh Khái làm Tổ phó tiếp tục nghe một số vụ khiếu nại nổi cộm để tập trung xử lý, giải quyết. Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, cần thanh tra cả lãnh đạo địa phương không thực hiện đúng Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại tố cáo.

Thanh tra Chính phủ phải chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan và UBND các tỉnh, thành phố trong việc tiếp công dân giải quyết tình trạng khiếu kiện, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm để bảo đảm yên dân.

Các bộ, ngành cũng phải dành thời gian hơn cho công tác tiếp công dân, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng và lắng nghe ý kiến của tham mưu các cấp trong vấn đề tiếp dân, giải quyết khiếu nại...

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ NỘI VỤ: HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NGÀNH NỘI VỤ NĂM 2019

Sáng ngày 15/01, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai nhiệm vụ ngành Nội vụ năm 2019.

Đối với nhiệm vụ năm 2019, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đề nghị lãnh đạo Bộ Nội vụ cần phát huy dân chủ, đoàn kết, chỉ đạo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ chủ yếu như:

Tiếp tục tập trung công tác xây dựng thể chế, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong các lĩnh vực mà Bộ, ngành Nội vụ được phân công, phấn đấu xây dựng hệ thống thể chế đồng bộ, thống nhất. Tiếp tục đôn đốc, đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức bảo đảm đồng bộ giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, kỷ luật; rà soát những vướng mắc trong công tác tuyển dụng, sử dụng, thi nâng ngạch công chức, viên chức để có giải pháp khắc phục.

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện phù hợp với chủ trương tinh giản biên chế, tổ chức bộ máy.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng tinh thần Nghị quyết số 101/NQ-CP của Chính phủ. Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII tại Bộ Nội vụ phải gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tập trung rà soát, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các văn bản sửa đổi các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế trong các luật hiện hành không thuộc lĩnh vực tổ chức nhà nước theo đúng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Tiếp tục nghiên cứu việc phân cấp giữa Trung ương và địa phương trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật, tình hình thực tế, đồng thời phải có cơ chế kiểm tra, giám sát và chế tài xử lý các trường hợp vi phạm...

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về chính sách đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết các tôn giáo, đoàn kết lương giáo và thực hiện nhất quán, chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước.

Hoàn thiện thể chế về công tác thi đua, khen thưởng, đảm bảo công tác thi đua, khen thưởng thực chất, tránh hình thức, khen thưởng không đúng người, đúng việc.

Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư, lưu trữ, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ để phục vụ tốt cho việc nghiên cứu, hoạch định chính sách; chú trọng tính kịp thời trong việc nghiên cứu khoa học ứng dụng vào thực tiễn.

Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, bảo đảm đoàn kết nội bộ và đề cao kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ; thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện công, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình thực thi công vụ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu.

Nguồn: moha.gov.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CÓ TƯ DUY CẢI CÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã đánh giá như vậy khi tham dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết hoạt động năm 2018 và triển khai nhiệm vụ trong năm 2019 của ngành Kế hoạch và đầu tư (KH&ĐT).

Chỉ đạo tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cho rằng ngành KH&ĐT và Bộ KH&ĐT có đóng góp lớn, quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của đất nước trong năm 2018.

“Bộ KH&ĐT là một trong những bộ đi tiên phong, đổi mới cả về tư duy và hành động”, Phó Thủ tướng Chính phủ nhận định trong bối cảnh năm 2018, khối lượng công việc của Bộ tăng đột biến, độ khó và phức tạp tăng lên, trong điều kiện dư địa chính sách tài chính, tiền tệ cho tăng trưởng còn eo hẹp lại gặp nhiều thách thức lớn, vừa phải lo cho trước mắt, vừa lo cho trung hạn và lâu dài.

Không chỉ vậy, Bộ KH&ĐT cũng phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương liên quan trong điều hành chính sách, kế hoạch tài chính. Các kịch bản điều hành giá giữa Ngân hàng Nhà nước, Tổng cục Thống kê (Bộ KH&ĐT), Bộ Tài chính tạo thuận lợi trong điều hành giá của Chính phủ, các bộ, địa phương theo sát kịch bản...

Phó Thủ tướng Chính phủ cũng ghi nhận Bộ có nhiều sáng kiến hơn, như đề xuất xây dựng Đề án về mô hình kinh tế chia sẻ, mạng lưới nhân lực thực hiện Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp 4.0, đặc biệt là chuyên Diễn đàn Phát triển Việt Nam VBF thành Diễn đàn cải cách và phát triển, đây là sự thay đổi về tư duy.

Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ ra Bộ đề xuất “có vẻ như lấy đá ghè chân mình, từ bỏ đặc quyền của mình như đề xuất trong sửa đổi dự án Luật Đầu tư công đã bỏ thủ tục thẩm định nguồn vốn của Bộ Tài chính và Bộ KH&ĐT. Hay Bộ đề xuất chuyển một loạt thủ tục tiền kiểm sang hậu kiểm. Tôi đánh giá cao các đồng chí, từ bỏ quyền lợi, đặc quyền của mình vì lợi ích chung”.

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cũng yêu cầu Bộ KH&ĐT là cơ quan thường trực của Tiểu ban xây dựng văn kiện Đại hội Đảng XIII tập trung triển khai xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030; xây dựng Đề án về định hướng chính sách thu hút FDI, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về phát triển kinh tế tập thể; tiếp tục xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện các luật...

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ NỘI VỤ: HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VĂN HÓA CÔNG VỤ

Sáng ngày 16/01, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho biết, Văn hóa công vụ có vai trò rất quan trọng trong tổ chức, hoạt động của các quan quan hành chính nhà nước và quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và giúp cho hoạt động của các cơ quan nhà nước

được thông suốt, phân công, phân nhiệm rõ ràng, trụ sở, cảnh quan môi trường làm việc văn minh, hiện đại.

Bộ trưởng nhấn mạnh, đây là Đề án lớn, được chuẩn bị công phu và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong thời kỳ cả nước đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức. Hội nghị được tổ chức nhằm triển khai thực hiện kịp thời, toàn diện và có hiệu quả các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao trong Đề án Văn hóa công vụ. Cùng với đó, xác định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án, bảo đảm việc triển khai thực hiện Đề án được thực hiện thống nhất, đồng bộ...

Nguồn moha.gov.vn

5 NĂM, VIỆT NAM TĂNG 11 BẬC VỀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Theo xếp hạng của Liên hợp quốc, trong 5 năm qua, qua 3 kỳ đánh giá, Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Việt Nam đã tăng 11 bậc, đưa Việt Nam vào nhóm các nước phát triển Chính phủ điện tử ở mức cao.

Báo cáo Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử (EGDI) được Liên hợp quốc thực hiện 2 năm/lần, xếp hạng mức độ phát triển Chính phủ điện tử của các quốc gia, vùng lãnh thổ là thành viên của tổ chức mình một cách tương đối thông qua việc khảo sát, đánh giá kết quả các quốc gia và vùng lãnh thổ đạt được trong 3 nhóm chỉ số thành phần, bao gồm: Chỉ số dịch vụ công trực tuyến (OSI), Chỉ số hạ tầng viễn thông (TII) và Chỉ số nguồn lực (HCI).

Cụ thể, theo công bố của Liên hợp quốc, qua 3 kỳ đánh giá gần đây lần lượt vào các năm 2014, 2016 và 2018, Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Việt Nam đã liên tục tăng, từ mức 0,47 năm 2014 lên mức 0,51 vào năm 2016 và đạt trên 0,59 vào năm 2018, đưa Việt Nam tăng từ hạng 99 (năm 2014) lên 89 (2016) và tiếp tục nâng lên thứ hạng 88/193 quốc gia, đứng thứ 6/11 quốc gia trong khu vực ASEAN.

Trong đó, riêng với năm 2018, Chỉ số Dịch vụ công trực tuyến (OSI) tăng đáng kể, 15 bậc so với xếp hạng của Liên hợp quốc năm 2016 (59/193 quốc gia); Chỉ số nguồn nhân lực (HCI) tăng nhẹ so với 2016 (xếp hạng 120/193), cao hơn mức trung bình của thế giới. Tuy nhiên, Chỉ số Hạ tầng viễn thông (TII) liên tục giảm trong 3 kỳ báo cáo gần nhất, nằm dưới mức trung bình của cả khu vực và thế giới (xếp hạng 100/193 quốc gia).

Trong phương hướng công tác năm 2019, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới là nâng cao thứ hạng quốc gia qua việc tập trung triển khai chuyển đổi số quốc gia, Chính phủ điện tử, thành phố thông minh; nâng cao Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Việt Nam, đặc biệt là 2 nhóm chỉ số thành phần về dịch vụ công trực tuyến và hạ tầng viễn thông. Phấn đấu hết năm 2020, Việt Nam vào nhóm 75 quốc gia dẫn đầu trên thế giới về Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử theo đánh giá của Liên hợp quốc.

Trước đó, tại Nghị quyết 02/NQ-CP ban hành ngày 01/01/2019, Chính phủ đã đề ra mục tiêu năm 2020 nâng xếp hạng Chính phủ điện tử của Việt Nam theo đánh giá của Liên hợp quốc lên 10-15 bậc. Chính phủ cũng đã giao Bộ Thông tin và Truyền thông làm đầu mối theo dõi bộ chỉ số Phát triển Chính phủ điện tử...

Nguồn: ictnews.vn

BỘ CÔNG AN: GIẢM 377 LÃNH ĐẠO SAU SẮP XẾP BỘ MÁY

Ngày 17/01, Báo cáo tại hội nghị báo cáo viên tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương về kết quả thực hiện Nghị quyết số 18 Hội nghị Trung ương 6, ông Nguyễn Văn Tùng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Điều lệ, Ban Tổ chức Trung ương, cho hay để thực hiện nghị quyết, Bộ Chính trị đã ban hành quyết định kết thúc hoạt động của các Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ; chuyển Văn phòng Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương (với 4 đầu mối cấp vụ) về Ban Nội chính Trung ương và tổ chức lại thành 1 đầu mối cấp vụ.

Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an; Quốc hội đã sửa luật Công an nhân dân; Chính phủ ban hành Nghị định về tổ chức bộ máy Bộ Công an. Đến nay, Bộ Công an đã hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy từ Trung ương đến cơ sở; đồng thời, thực hiện bố trí công an chính quy về một số xã trọng điểm.

Về kết quả đạt được sau 1 năm thực hiện nghị quyết, ông Tùng cho hay, về tổ chức bộ máy, đã giảm 3 cơ quan Trung ương; đã bước đầu sắp xếp lại để giảm 9 tổng cục thuộc bộ (gồm 6 tổng cục của Bộ Công an, tổ chức lại 2 bộ tư lệnh theo mô hình tổng cục và tổ chức lại 1 tổng cục thuộc Bộ Tài nguyên - Môi trường).

Về số lượng lãnh đạo quản lý, ông Tùng cho biết, trong 1 năm qua, đã giảm 11 lãnh đạo cấp tổng cục, 171 lãnh đạo cấp vụ (trong đó 36 lãnh đạo vụ, cục thuộc tổng cục); 172 lãnh đạo ban, sở, ngành cấp tỉnh và tương đương; 9.223 lãnh đạo phòng và tương đương.

Về biên chế, do sắp xếp lại tổ chức, đã giảm 60.656 biên chế. Trong đó bao gồm: cán bộ, công chức, người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố.

Bộ Công an được ông Tùng dẫn ví dụ như cơ quan đi đầu và rất quyết liệt trong việc thực hiện Nghị quyết hội nghị Trung ương 6. Theo đó, riêng Bộ Công an đã giảm 6 tổng cục, tổ chức lại 2 bộ tư lệnh theo mô hình cục; 55 cục, vụ và tương đương; 819 phòng và tương đương; gần 1.000 đội (chưa kể các bệnh viện, học viện, trường công an nhân dân).

Về nhân sự, các cơ quan thuộc Bộ Công an đã giảm 35 cán bộ lãnh đạo tổng cục, 55 cục trưởng và tương đương, 287 trưởng phòng và tương đương, tổng cộng là 377 lãnh đạo từ cấp phòng trở lên...

Nguồn: thanhnien.vn

BỘ NỘI VỤ: HỘI THẢO KHOA HỌC “CƠ SỞ KHOA HỌC SỬA ĐỔI LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH PHỦ NĂM 2015”

Sáng ngày 16/01, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo khoa học “Cơ sở khoa học sửa đổi Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015”.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Triệu Văn Cường nhấn mạnh, Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 đã được bổ sung nhiều nội dung, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả, hoạt động và phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của Chính phủ trong tình hình mới.

Tuy nhiên, qua thời gian 3 năm triển khai thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 cũng đã bộc lộ một số hạn chế, vướng mắc cần được tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi; bên cạnh đó, cùng với việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng thể hiện ở các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, 7 khóa XII vào trong Luật; thực hiện thông điệp “Xây dựng Chính phủ kiến tạo, liêm chính và phục vụ Nhân dân”, “Xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử”... nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay.

Thứ trưởng Triệu Văn Cường cho biết, hiện nay các cơ quan nhà nước đang tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6, 7 khóa XII với rất nhiều nội dung về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới cơ chế quản lý và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược... Bộ Nội vụ được giao chủ trì, triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng thuộc nội dung các Nghị quyết này, trong đó có việc sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015.

Trên cơ sở những ý kiến của các nhà khoa học, nhà quản lý, chuyên gia nghiên cứu về những vấn đề lý luận và thực tiễn, về tổ chức bộ máy, Bộ Nội vụ sẽ tiếp thu, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền để tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 trong thời gian tới theo tinh thần của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, 7 khóa XII.

* Chiều cùng ngày, Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo khoa học “Cơ sở khoa học sửa đổi Luật Cán bộ, công chức năm 2008”.

Theo Thứ trưởng Triệu Văn Cường, qua 8 năm thực hiện Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã góp phần tạo chuyển biến tích cực trong quá trình đổi mới, từng bước đáp ứng được chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, cũng như yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; tạo cơ sở pháp lý cho việc phân định rõ đội ngũ cán bộ với công chức, tách viên chức ra khỏi đội ngũ cán bộ, công chức. Tuy nhiên, trước những yêu cầu ngày càng cao trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, xây dựng một nền hành chính trong sạch, hiệu lực, hiệu quả phù hợp với xu

hướng chuyển đổi sang nền hành chính phục vụ, thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, một số quy định của Luật Cán bộ, công chức đã bộc lộ những hạn chế, bất cập nhất định.

Bên cạnh đó, thực tiễn triển khai các quy định của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành còn một số vướng mắc, cụ thể như: Về phạm vi, đối tượng là cán bộ, công chức và áp dụng Luật Cán bộ, công chức; Về vị trí việc làm; Về tuyển dụng công chức; Về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức và Vấn đề kỷ luật đối với cán bộ, công chức. Chính những bất cập nêu trên làm cơ sở để Bộ Nội vụ trình Chính phủ xin ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức là cần thiết.

Nguồn: moha.gov.vn

NGÀNH TÀI CHÍNH: TRIỂN KHAI KIẾN TRÚC CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của ngành Tài chính và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, Bộ Tài chính vừa ban hành Quyết định số 2445/QĐ-BTC về Kiến trúc Chính phủ điện tử ngành Tài chính.

Kiến trúc Chính phủ điện tử ngành Tài chính ra đời dựa trên dữ liệu lớn và dữ liệu mở hướng tới Tài chính số với mục tiêu lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; tạo nền tảng cho ngành Tài chính tiếp cận, nắm vai trò chủ động, kiến tạo và đi đầu trong việc chuyển đổi sang nền Tài chính số hiện đại tại Việt Nam. Theo đó, lộ trình triển khai được chia ra làm 3 giai đoạn.

Cụ thể, giai đoạn tới năm 2020, Bộ Tài chính tiếp tục hoàn thiện xây dựng Chính phủ điện tử ngành Tài chính hướng tới Chính phủ phục vụ, lấy người dùng làm trung tâm và nâng cao hiệu quả hoạt động toàn ngành thông qua Chính phủ điện tử và các công cụ số hóa.

Chuyển đổi về phần mềm, hệ thống công nghệ thông tin: Bước đầu hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ xây dựng văn phòng không giấy tờ, môi trường cộng tác số và truyền thông hợp nhất, các hệ thống thông tin quản lý nguồn lực tổng thể nội ngành, hệ thống báo cáo điện tử tích hợp toàn ngành, cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung, cung cấp thông tin báo cáo ra bên ngoài....

Ứng dụng chuyên ngành, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến bao gồm: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý ngân quỹ; tổng Kế toán nhà nước; quản lý tài sản công; quản lý tài chính doanh nghiệp nhà nước; quản lý bảo hiểm; quản lý chứng khoán; quản lý thuế cá nhân; quản lý thuế doanh nghiệp; quản lý xuất nhập khẩu; quản lý giá (giai đoạn 2); dự trữ nhà nước; xây dựng hệ thống quản lý tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng và hệ thống quản lý quan hệ người dùng tiếp nhận ý kiến, phản hồi của người dùng để nâng cao cải cách hành chính; hoàn thiện hệ thống thông tin dịch vụ công một cửa liên thông cấp 3,4 nhằm mục tiêu 100% các thủ tục hành chính cần thiết được xây dựng thành các dịch vụ

công trực tuyến cấp 3/cấp 4 và được cung cấp trên một hệ thống cổng thông tin điện tử tích hợp ngành Tài chính và các ứng dụng trên thiết bị thông minh.

Giai đoạn 2021 - 2025, tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ xây dựng văn phòng không giấy tờ; xây dựng nền tảng tài chính số dựa trên dữ liệu và dữ liệu mở; thiết lập hệ sinh thái ngành Tài chính số trong đó Chính phủ đóng vai trò kiến tạo và kết nối với các bên thông qua việc mở, chia sẻ dữ liệu và các nền tảng số hóa để cho phép nhiều bên tạo ra các dịch vụ Tài chính thông minh.

Thiết lập hệ thống quản lý theo dõi quy trình công việc, quản lý mua sắm - đấu thầu - dự án đầu tư; tích hợp các hệ thống nội bộ về quản lý nguồn lực tổ chức; ứng dụng khoa học dữ liệu hỗ trợ điều hành để xây dựng hệ thống hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu lớn và dữ liệu tích hợp ngành Tài chính,...

Xây dựng hệ thống thông tin quản lý rủi ro lãi suất, tỷ giá, thị trường; lập ngân sách trung hạn; thanh tra, giám sát, xử lý nợ thuế; thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm hải quan; thí điểm ứng dụng trí tuệ nhân tạo và trợ lý ảo trong một số hoạt động nghiệp vụ chủ chốt và hoạt động chỉ đạo điều hành của ngành Tài chính,...

Giai đoạn 2026 - 2030 sẽ thiết lập hệ thống tài chính số hóa hoàn toàn và nền tài chính thông minh. Ngành Tài chính đóng vai trò dẫn dắt sự phát triển của kinh tế số dựa trên việc đẩy nhanh các giá trị gia tăng của dịch vụ tài chính, chuyển đổi mô hình kinh tế bao hàm kinh tế số.

Các ứng dụng thông minh hỗ trợ nghiệp vụ: Trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trở thành phổ biến trong hoạt động điều hành, xây dựng, hoạch định, đánh giá chính sách của Bộ Tài chính; 100% các thiết bị hỗ trợ nghiệp vụ, điều hành như: camera giám sát, thiết bị cảm ứng (các kho dự trữ nhà nước, kho bãi hải quan), thiết bị di động, robot, dữ liệu mạng xã hội,... được kết nối, dữ liệu được thu thập, phân tích và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ người quản lý, sử dụng; 100% các dịch vụ cung cấp cho người dân, doanh nghiệp được “cung cấp chủ động” do nhiều bên theo mô hình cá nhân hóa; cung cấp các dịch vụ tài chính công mới theo nhu cầu/yêu cầu riêng (đặc thù) của người dân, doanh nghiệp; các dịch vụ tài chính công được đơn vị thứ ba khai thác, xây dựng thành các dịch vụ mới cung cấp cho khách hàng trên nhiều kênh/phương tiện giao tiếp (dân sự hóa các dịch vụ tài chính công của ngành Tài chính)...

Nguồn: baochinhphu.vn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI: CÔNG BỐ ĐƯỜNG DÂY NÓNG CHẶN THAM NHỮNG QUẢN LÝ DỰ ÁN GIAO THÔNG

Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Nguyễn Văn Thể vừa ký ban hành Chỉ thị yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm quy định pháp luật trong quản lý dự án.

Theo đó, mọi công dân, các nhà thầu khi phát hiện cán bộ, công chức, viên chức có hành vi sách nhiễu, tiêu cực kịp thời báo ngay cho Bộ Giao thông Vận tải theo số điện thoại đường dây nóng: **024.39413313**.

Cụ thể, Chỉ thị do Bộ trưởng Nguyễn Văn Thể ký cho biết, những năm qua, việc quản lý, thực hiện dự án trong ngành giao thông vận tải đã đạt được những kết quả nhất định. Việc thực hiện tốt quản lý dự án góp phần quan trọng trong việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Nhà nước, đảm bảo tính minh bạch, cạnh tranh trong đấu thầu và quản lý thi công, từ đó nâng cao chất lượng công trình, thiết bị mua sắm và dịch vụ tư vấn.

Tuy nhiên, Bộ Giao thông Vận tải cho rằng, thời gian qua còn một số tồn tại như: Năng lực của một số chủ đầu tư, ban quản lý dự án ở một số dự án còn hạn chế dẫn đến chất lượng trong quản lý dự án chưa cao, ở một số dự án cục bộ có hiện tượng chất lượng và tiến độ chưa đáp ứng yêu cầu.

Để tăng cường quản lý dự án, phòng ngừa, ngăn chặn tiêu cực, tham nhũng, đảm bảo thực hiện nghiêm quy định của pháp luật, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải yêu cầu các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và các đơn vị liên quan nâng cao hơn nữa ý thức trách nhiệm trong việc quản lý dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả nguồn vốn đầu tư, ngăn chặn, loại bỏ cơ hội, điều kiện phát sinh tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động quản lý dự án đầu tư; xây dựng bộ máy các cơ quan tham gia quản lý dự án trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia quản lý dự án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật...

Nguồn: ttxvn

CHỦ TỊCH PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM: KINH DOANH THỜI 4.0 NHƯNG QUẢN LÝ VẪN THỦ CÔNG

Ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho rằng, cần tiếp tục dùng “máy xén” để cắt bỏ nhiều rào cản, điều kiện kinh doanh (ĐKKD), tạo môi trường tốt hơn cho doanh nghiệp (DN) hoạt động, tránh những tình trạng quy định chồng chéo, khiến địa phương, DN “chết đứng như Tù Hải”.

Theo ông Lộc, 2018 được coi là năm của cải cách thể chế, khi Chính phủ, các bộ, ngành nỗ lực cắt giảm các ĐKKD và thủ tục hành chính, kiểm tra chuyên ngành. Bởi, đây là hai điểm nghẽn lớn nhất đối với việc gia nhập thị trường và lưu thông thương mại qua biên giới và cũng là hai rào cản phát triển kinh tế tư nhân và hội nhập.

“Có tới 50% điều kiện kinh doanh và thủ tục kiểm tra chuyên ngành đã được đơn giản hóa hoặc dỡ bỏ, giúp DN giải phóng khỏi hàng ngàn các thủ tục và chi phí không cần thiết, góp phần thúc đẩy hoạt động của DN, mang lại niềm tin cho giới kinh doanh”- ông Lộc nói.

Tuy nhiên, bên cạnh những “điểm sáng” đó, ông Lộc cũng “lật tẩy” một bức tranh về pháp luật kinh doanh 2018 với nhiều điểm mờ, cải cách ở nhiều lĩnh vực vẫn còn chậm và chưa thực chất. Chủ tịch VCCI cho rằng, chúng ta vẫn dùng tư duy cũ để quản lý những mô hình kinh doanh mới. Kinh doanh thông minh nhưng quản lý nhà nước vẫn thủ công. Còn tình trạng khép kín trong tư duy quản lý của các bộ ngành.

“Chẳng hạn, dù đã cắt giảm trên 50% ĐKKD, nhưng vẫn thấy không ít tính hình thức, đối phó. Có nhiều đề xuất chỉ mang tính sửa sang câu chữ, nhiều ĐKKD vướng nhưng vẫn chưa được xem xét, bãi bỏ... Hay trong những văn bản ban hành năm 2018, vẫn còn quy định về thủ tục hành chính bất cập, không có tính cải cách”, ông Lộc nói.

Ông Lộc cũng cho biết, các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân vẫn thiên về các biện pháp ưu đãi, hỗ trợ mà “ngập ngừng” trong việc giải quyết những vấn đề cốt lõi về thể chế.

Cũng theo ông Lộc, các rào cản về môi trường kinh doanh phi lý cần tiếp tục được dỡ bỏ, theo cách “dùng máy xén để cắt”. Sắp tới, VCCI sẽ khởi động lại chỉ số Mei- bộ chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động xây dựng và thi hành pháp luật về kinh doanh của các bộ, ngành qua góc nhìn người dân, DN...

Nguồn: tienphong.vn

26 ĐỊA PHƯƠNG QUY ĐỊNH GHI HÌNH CÁN BỘ TIẾP DÂN PHẢI “XIN PHÉP”

Thông kê của Ban Tiếp công dân Trung ương cho thấy có khoảng 26 địa phương có quy định không được quay phim, chụp ảnh khi chưa được sự đồng ý của cán bộ tiếp dân. Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật sẽ có báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định vấn đề pháp lý đang gây tranh cãi này.

Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp) vừa tổ chức cuộc họp với Ban Tiếp công dân Trung ương (Thanh tra Chính phủ), UBND TP. Hà Nội và các cơ quan liên quan xung quanh việc Hà Nội ban hành quy định “không được quay phim, chụp ảnh, ghi âm khi chưa có sự đồng ý của người tiếp công dân” gây ồn ào dư luận suốt tuần qua.

Đáng chú ý, thông tin được lãnh đạo Ban Tiếp công dân Trung ương cung cấp cho thấy, Thanh tra Chính phủ đã quyết định ban hành Nội quy Trụ sở Tiếp công dân Trung ương, trong đó quy định không được tự ý quay phim, chụp ảnh, ghi âm khi chưa có sự đồng ý của lãnh đạo Ban Tiếp công dân Trung ương, cán bộ tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp dân.

Đến nay có khoảng 26 địa phương đã “học tập”, ban hành quy định tương tự. Gần đây nhất, UBND TP. Hà Nội đã áp dụng ban hành quy định về việc này.

Trao đổi với PV Dân trí tối 14/1, ông Nguyễn Hồng Điệp, Trưởng Ban tiếp công dân Trung ương cho biết, hầu hết các địa phương trên đã ban hành quy định trước khi có Luật Tiếp công dân; sau khi luật ra đời tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung thêm.

“Điều quan trọng nhất vẫn là thái độ của cán bộ công chức khi làm việc với người dân. Qua tiếp xúc, người dân nhận thấy cán bộ cư xử đúng mực sẽ cảm thấy việc ghi âm, ghi hình là không cần thiết”- ông Điệp nói...

Nguồn: dantri.com.vn

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT CÔNG CHỨC KHÔNG ĐƯỢC THI NÂNG NGẠCH NẾU KHÔNG ĐÚNG YÊU CẦU VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Bộ Nội vụ đang dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số nội dung về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo đó, dự thảo nêu rõ về tổ chức thi nâng ngạch công chức như sau: Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức chỉ được thực hiện khi cơ quan quản lý công chức đáp ứng đủ điều kiện:

Cơ quan quản lý công chức đã xây dựng được cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Cơ quan quản lý công chức đã mô tả, xác định được số lượng vị trí việc làm còn thiếu so với cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở xác định chỉ tiêu nâng ngạch theo từng ngạch công chức.

Căn cứ vào số lượng chỉ tiêu nâng ngạch của cơ quan quản lý công chức quy định nêu trên, công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP đăng ký dự thi, không hạn chế số lượng công chức đăng ký dự thi trên mỗi chỉ tiêu nâng ngạch.

Dự thảo cũng nêu rõ: Công chức được cử dự thi nâng ngạch nhưng không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện hoặc không đúng yêu cầu của vị trí việc làm thì không được tham dự thi nâng ngạch. Trường hợp công chức sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp, kê khai không đúng sự thật để đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch, khi bị phát hiện sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và hủy kết quả thi nâng ngạch. Cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch chịu trách nhiệm hủy kết quả thi nâng ngạch đối với các trường hợp này...

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, XÃ GIAI ĐOẠN 2019 - 2021

Bộ Nội vụ đang dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019 - 2021.

Theo dự thảo, từ nay đến năm 2021, cơ bản hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã chưa đạt 50% của cả 2 tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số. Khuyến khích các địa phương thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã còn lại chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định khi bảo đảm các yếu tố thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị và được đa số nhân dân đồng thuận.

Đến cuối năm 2021, các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương xây dựng và trình Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp.

Từ năm 2022 đến năm 2030, trên cơ sở tổng kết việc sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021, xác định lộ trình thực hiện để đến năm 2030 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã phù hợp với Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính.

Dự thảo cũng quy định về nguyên tắc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã như sau: Ưu tiên sáp nhập, hợp nhất nguyên trạng một hoặc một số đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn vào đơn vị hành chính cùng cấp liền kề đã từng được chia tách trước đây hoặc đơn vị hành chính có tương đồng về điều kiện địa lý tự nhiên, phong tục tập quán, lối sống cộng đồng dân cư.

Khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt 50% cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số thì không nhất thiết đơn vị hành chính mới sau sắp xếp phải đạt đủ tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô dân số theo quy định, nhưng ít nhất cũng phải đạt một trong các điều kiện sau:

Có một tiêu chuẩn đạt từ 100% trở lên, tiêu chuẩn còn lại phải đạt trên 50% theo quy định;

Có một tiêu chuẩn đạt từ 200% trở lên, tiêu chuẩn còn lại phải đạt trên 25% theo quy định;

Có một tiêu chuẩn đạt từ 300% theo quy định trở lên;

Có từ 3 đơn vị hành chính cùng cấp trở lên sáp nhập, hợp nhất thành một đơn vị hành chính cùng cấp mới...

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: BÍ THƯ THÀNH ỦY YÊU CẦU GIẢM TỐI ĐA CÁC CUỘC HỌP

Vừa qua, Bí thư Thành ủy Hà Nội Hoàng Trung Hải chủ trì cuộc Hội nghị lần thứ 13, tổng kết động năm 2018, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 của Ban chỉ đạo Quản lý tổ chức bộ Vừa hoạt máy, biên chế thành phố Hà Nội.

Ông Hoàng Trung Hải đề nghị các cơ quan, đơn vị cần bám sát Kế hoạch công tác năm 2019 của Ban Chỉ đạo, tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc tổ chức, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thường xuyên nắm bắt, làm tốt công tác tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý để từ đó lan tỏa tới từng cơ quan, đơn vị và toàn hệ thống chính trị.

Trong việc tiếp tục công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, Bí thư Thành ủy Hà Nội yêu cầu trước mắt, tập trung sắp xếp, kiện toàn các ban Đảng, Văn phòng Thành ủy; sắp xếp hệ thống tổ chức bộ máy Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; sắp xếp các đơn vị thuộc UBND thành phố; tổ chức lại Đảng bộ Khối Doanh nghiệp; sắp xếp tổ chức đảng trong đơn vị cấp 2 trực thuộc các sở, ngành Thành phố. Bên cạnh đó, tập trung các giải pháp chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính; xây dựng cơ chế, định mức khoán chi thường xuyên phù hợp với điều kiện, tình hình của Thành phố.

Ông Hải cũng yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh công-tác cải cách hành chính, trong đó tập trung cải cách đơn giản đến mức tối đa các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp, coi trọng cải cách thủ tục trong nội bộ cơ quan hành chính Thành phố và cải cách công tác quản lý điều hành theo tinh thần “một việc-một đầu mối xuyên suốt”.

Đối với công tác kiểm tra, giám sát, Bí thư Thành ủy Hà Nội yêu cầu kiểm tra việc chấp hành công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đáng chú ý, theo Bí thư Thành ủy Hà Nội, thời gian tới, thành phố sẽ ban hành văn bản chỉ đạo tới các cấp ủy, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch giảm tối đa các cuộc họp, giảm thời gian họp đảm bảo ngắn gọn mà vẫn đầy đủ, hiệu quả...

Nguồn: tienphong.vn

HÀ NỘI: ĐÔN ĐỐC, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

UBND TP. Hà Nội đã ban hành Quyết định số 202/QĐ-UBND, Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND thành phố giao.

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND thành phố, UBND quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ chức khác trong trường hợp thực hiện nhiệm vụ giao.

Tất cả nhiệm vụ phải được tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ, công khai, minh bạch; tuân thủ Quy chế làm việc của Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND thành phố và các quy định khác có liên quan; Bảo đảm tính chủ động, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng và phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã, tổ chức, cá nhân có liên quan; đề cao vai trò trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc cập nhật, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các nhiệm vụ giao.

Kết hợp chặt chẽ với việc xây dựng, quản lý, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện chương trình công tác của UBND thành phố; Gắn kết với chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý văn bản, hồ sơ công việc chỉ đạo, điều hành của các sở, ban, ngành thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã; thực hiện liên thông từ Văn phòng UBND Thành phố đến các sở, ban, ngành thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã theo Hệ thống phần mềm dùng chung của UBND thành phố.

Bảo đảm hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được liên tục, thông suốt trên hệ thống công nghệ thông tin của thành phố; giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong hệ thống hành chính nhà nước; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố; Đảm bảo bí mật Nhà nước, an toàn, an ninh mạng trong quá trình theo dõi, trao đổi xử lý thông tin...

Nguồn: baochinhpvu.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: DÂN CHẤM ĐIỂM CÔNG AN XUẤT NHẬP CẢNH

Từ tháng 11/2018, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an thành phố đã lắp hàng loạt máy tính bảng trước các bàn làm việc để người dân thuận tiện bày tỏ sự hài lòng của mình về dịch vụ, thái độ của cán bộ tại đây.

Theo ghi nhận của Phóng viên, máy tính bảng đánh giá cán bộ được đặt ở nhiều khu vực người dân thực hiện các thủ tục hành chính, từ nơi lấy số thứ tự đến nộp hồ sơ hay cấp đổi hộ

chiều... Trên bảng đánh giá hiện tên cán bộ cùng ba vấn đề gồm: thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, nơi đón tiếp và hồ sơ thủ tục hành chính. Ba mức đánh giá là rất hài lòng, hài lòng và không hài lòng. Dưới cùng là mục góp ý, người dân có thể nêu những ý kiến khác, phản ánh những vấn đề người dân gặp phải.

Theo Thượng tá Phạm Ngọc Tiến, Trưởng phòng PA08, việc này sẽ giúp cán bộ có ý thức, chủ động hơn trong việc điều chỉnh tác phong, ngôn phong, văn hóa ứng xử và nhận thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân. Đồng thời, phòng cũng có thêm kênh thông tin chính xác và tin cậy từ người dân để có điều chỉnh phù hợp.

Do đó, Phòng PA08 đã lắp 22 hệ thống đánh giá tại bàn tiếp nhận ở các khu vực sau: Khu vực tiếp nhận hồ sơ cấp, đổi hộ chiếu cho công dân Việt Nam; khu vực tiếp nhận và giải quyết các thủ tục cho người nước ngoài; khu vực trả kết quả hồ sơ hộ chiếu phổ thông và trả kết quả hồ sơ cho người nước ngoài; khu vực phí và lệ phí. Ngoài ra, dịch vụ đánh giá sự hài lòng cũng được đưa lên cổng thông tin điện tử của Công an TP và lồng vào hai kiốt cảm ứng thường được dùng để tra cứu thủ tục, thông tin, kết quả hồ sơ...

Thượng tá Tiến cho biết những trường hợp cán bộ bị đánh giá là “chưa hài lòng” phòng đều xác minh từng trường hợp cụ thể để nhắc nhở, chấn chỉnh tác phong, ngôn phong cho phù hợp. Việc chấn chỉnh được ban chỉ huy phòng, đội phụ trách cán bộ thực hiện hằng tuần. “Nếu người dân đánh giá đúng về thái độ, ứng xử của cán bộ chưa tốt thì cán bộ đó sẽ bị nhắc nhở, buộc sửa ngay. Nếu vi phạm nhiều lần thì sẽ luân chuyển sang vị trí khác” - ông nhấn mạnh. Những góp ý về việc đơn giản thủ tục hành chính cũng được phòng nghiêm túc tiếp thu và có ý kiến đề xuất lên Cục A09 để có điều chỉnh phù hợp.

Theo Thượng tá Tiến, từ ngày lắp hệ thống đánh giá, cán bộ có nhiều chuyển biến tích cực hơn. Ông cho hay sắp tới phòng sẽ tiếp tục thực hiện mô hình này đồng thời đề xuất Công an thành phố nhân rộng cho các đơn vị khác trong Công an thành phố để nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, cải thiện hơn nữa môi trường dịch vụ hành chính công. “Ngoài ra, đề xuất Công an thành phố việc nâng cấp hệ thống đánh giá sự hài lòng bằng việc sử dụng công nghệ nhận dạng gương mặt để đo chỉ số hài lòng của người dân mà không cần trực tiếp thao tác trên chương trình” - ông Tiến cho hay.

Nguồn: plo.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CỤC THUẾ CẦN PHẢI CÓ NHIỀU ĐỘT PHÁ CẢI CÁCH THỦ TỤC TRONG NĂM 2019

Ngày 14/01, tại Hội nghị tổng kết công tác thuế năm 2018 của Cục Thuế thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh Lê Thanh Liêm chỉ đạo đơn vị phải có nhiều giải pháp đột phá về cải cách thủ tục trong năm 2019.

Tán thành 4 giải pháp của Cục Thuế thành phố triển khai nhiệm vụ trong năm 2019, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh Lê Thanh Liêm yêu cầu Cục Thuế tập trung khai thác hiệu quả nguồn thu ngân sách, trong đó đặc biệt quan tâm đến các lĩnh vực mới; tham mưu cho UBND thành phố xây dựng chuyên đề chống thất thu ngân sách; tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, thu thuế điện tử, phát triển từ hộ cá thể sang doanh nghiệp...

Năm 2019, Thành phố Hồ Chí Minh xác định là năm đột phá cải cách hành chính, đề nghị Cục Thuế thành phố đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch cải cách, hiện đại hóa, có những giải pháp cụ thể về cải cách thủ tục hành chính...

Chúc mừng kết quả đạt được của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế Bùi Văn Nam đánh giá cao nhiệm vụ thu ngân sách năm 2018 của đơn vị. Bên cạnh đó, Cục Thuế thành phố cũng là đơn vị đi đầu trong việc tham mưu cho Tổng cục Thuế trong việc những biện pháp tăng thu qua việc đề xuất biện pháp thu ngân sách nhà nước đối với những hoạt động kinh doanh mới phát sinh như thương mại điện tử, kinh doanh qua mạng, kinh tế chia sẻ... đây là tiền đề để Tổng cục Thuế mở rộng đối với các địa phương khác, cũng như xây dựng đề án chống thất thu từ những lĩnh vực này.

Để hoàn thành nhiệm vụ năm 2019, Tổng Cục trưởng Bùi Văn Nam yêu cầu Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh tham mưu cùng Tổng cục Thuế đề tham mưu, kiến nghị với cấp có thẩm quyền các giải pháp để đôn đốc thu kịp thời những nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu như thương mại điện tử, kinh doanh qua mạng, các ngành nghề phát sinh mới...

Đẩy mạnh tiến trình cải cách hiện đại hoá hệ thống thuế, tiếp tục rà soát, cải cách thủ tục hành chính thuế, đặc biệt là các nhiệm vụ được nêu tại Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho người nộp thuế. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai khai, nộp thuế điện tử; hoàn thuế điện tử; nộp thuế liên quan đến đất đai, hộ cá nhân điện tử, nộp lệ phí trước bạ ô tô, xe máy điện tử...

Nguồn: baohaiquan.vn

ĐÀ NẴNG: SẼ SỬ DỤNG HỘ KHẨU ĐIỆN TỬ ĐỂ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, đơn giản hóa thủ tục, tiết kiệm thời gian xử lý thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, công dân, từ ngày 01/02/2019, Đà Nẵng sẽ tiến hành thí điểm sử dụng dữ liệu nhân, hộ khẩu điện tử thay thế sổ hộ khẩu bằng giấy thông thường trong giải quyết TTHC.

Việc thí điểm sẽ thực hiện tại Trung tâm hành chính cấp quận, huyện, phường, xã và hơn 28 TTHC cấp quận huyện, xã phường sẽ được áp dụng sử dụng đối với trường hợp người dân không mang theo sổ hộ khẩu (cả bản sao lẫn bản chính).

Để thực hiện tốt chủ trương thí điểm, UBND thành phố giao cho UBND các quận huyện, phường xã được quyền truy cập cơ sở dữ liệu nhân, hộ khẩu truy cứu từ hệ thống (theo phân quyền) bằng phần mềm khi tiếp nhận, xử lý hồ sơ một cửa của công dân. Khi các thông tin tra cứu trùng khớp với khai báo, hồ sơ sẽ được xử lý và giải quyết tương tự hồ sơ có mang theo hộ khẩu, riêng hồ sơ lưu bản sao hộ khẩu sẽ thay bằng bản in tra cứu thông tin nhân, hộ khẩu có trên phần mềm.

Thời gian thí điểm là 3 tháng (từ ngày 01/02/2019 - 01/05/2019). Sau khi thực hiện thí điểm, các cơ quan liên quan sẽ tiến hành tổng hợp ý kiến, đánh giá và báo cáo kết quả đến UBND thành phố để kịp thời xem xét, giải quyết.

Nguồn: viettimes.vn

ĐIỆN BIÊN: DOANH NGHIỆP MONG MUỐN CHÍNH QUYỀN QUYẾT LIỆT VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tại Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Điện Biên lần thứ nhất năm 2019 vừa qua, ông Mùa A Sơn, Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá cao đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp (DN) trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như những kết quả mà cộng đồng các DN, doanh nhân, các nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh đã đạt được.

Về cải thiện môi trường kinh doanh, Điện Biên đã tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng; tổ chức gặp gỡ đối thoại trực tiếp và kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc cho các nhà đầu tư; đôn đốc, hỗ trợ thành lập Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

Tại hội nghị, cộng đồng DN đã đưa ra nhiều kiến nghị, trong đó tập trung chủ yếu vào các nhóm vấn đề: Các giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; Cải cách thủ tục hành chính; một số kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến các lĩnh vực như: chính sách thuế, tiếp cận nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tiếp cận đất đai, công tác quy hoạch, kế hoạch, nguồn vốn đầu tư, khai thác khoáng sản, tài nguyên...

Ông Bùi Đức Giang, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Điện Biên đánh giá cao những nỗ lực của các cấp chính quyền trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thời gian vừa qua; đồng thời, bày tỏ mong muốn trong thời tới tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt thực hiện các cam kết với cộng đồng DN, đặc biệt là về cải cách thủ tục hành chính.

Trong năm 2019, để tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ này, ông Trần Văn Sơn, Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên đề nghị: Về phía tỉnh cần tiếp thu kịp thời, chia sẻ, đồng hành cùng DN; xử lý nghiêm những cán bộ có hành vi nhũng nhiễu DN; tiếp tục tập trung phát triển vào những tiềm năng thu hút đầu tư.

Đối với các nhà đầu tư, DN, chính quyền các cấp quan tâm phát triển các đội ngũ doanh nhân; cần kiến nghị, phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc; tích cực tìm kiếm, tận dụng cơ hội, khai thác tốt, có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh để xây dựng và triển khai những dự án đầu tư mới, phát huy hiệu quả.

Nguồn: doanhnghiepvn.vn

NGHỆ AN: DỰ KIẾN SẼ SÁP NHẬP 22 ĐƠN VỊ CẤP XÃ CHƯA ĐẠT TIÊU CHUẨN

Theo Nghị quyết của Bộ Chính trị số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã. Từ nay đến năm 2021, cơ bản hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt 50% về hai tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số.

Ngoài những đơn vị chưa đạt hai tiêu chuẩn nêu trên, khuyến khích việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã khác theo yêu cầu của địa phương, khi bảo đảm yếu tố thuận lợi và được phần lớn nhân dân đồng thuận.

Trong quá trình thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã đồng thời giải quyết chế độ, chính sách hợp lý cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan và có lộ trình bố trí, sắp xếp hợp lý để bảo đảm đúng số lượng quy định.

Toàn tỉnh Nghệ An có 50/480 đơn vị cấp xã đạt 100% cả 2 tiêu chuẩn về quy mô dân số và diện tích; 430/480 đơn vị chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số hoặc diện tích, trong đó có 22 đơn vị cấp xã dưới 50% của cả tiêu chuẩn về diện tích và dân số.

Nguồn: tienphong.vn

HÀ TĨNH: TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT 873.387 HỒ SƠ, QUÁ HẠN CHỈ CHIẾM 0,13%

Theo UBND tỉnh Hà Tĩnh, trong năm 2018 vừa qua, việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực; tình trạng hồ sơ giải quyết chậm trễ giảm hẳn so với năm 2017; thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức tận tình, chuyên nghiệp hơn.

Trong năm 2018, tổng số hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết ở 3 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh là 873.387 hồ sơ (cấp tỉnh tiếp nhận 77.833 hồ sơ, UBND cấp huyện tiếp nhận 119.649 hồ sơ, UBND cấp xã tiếp nhận 675.905 hồ sơ).

Tổng số hồ sơ đã giải quyết là 864.408 hồ sơ (trả đúng hạn 863.393 hồ sơ, trả quá hạn 1.015 hồ sơ); tổng số hồ sơ đang giải quyết là 8.979 hồ sơ (chưa đến hạn 8.839 hồ sơ, quá hạn 140 hồ sơ).

Tổng số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa 873.328 hồ sơ (đúng hạn 863.340 hồ sơ; quá hạn 1.015 hồ sơ, chưa đến hạn 8.973 hồ sơ).

Theo đánh giá của UBND tỉnh Hà Tĩnh, bên cạnh những kết quả đạt được, việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC vẫn còn một số tồn tại hạn chế nhất định, đó là tình trạng chậm trễ và quá thời hạn giải quyết TTHC, đặc biệt là ở cấp huyện và cấp xã vẫn còn.

Nguyên nhân của việc quá hạn, chậm giải quyết hồ sơ TTHC là do thiếu biên chế; cán bộ thực hiện còn thiếu trách nhiệm; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, giữa các cấp chưa tốt; thiếu thôn về cơ sở vật chất; hồ sơ đang vướng mắc trong diện tích đất; thời hạn giải quyết quá ngắn...

Nguồn: baohatinh.vn

QUẢNG NGÃI: "NÓI" TIÊU CHUẨN BẰNG CẤP KHI BỔ NHIỆM

Tại kết luận số 850/KL/TU ngày 28/12/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, nêu rõ, đối với cấp tỉnh: "Những đồng chí sinh từ năm 1965 - 1975, trường hợp không tốt nghiệp đại học (ĐH) chính quy có thể xem xét bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên có phẩm chất đạo đức tốt được cơ quan, đơn vị tín nhiệm và cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liền kề, hoặc nếu có bằng thạc sĩ thì hoàn thành tốt nhiệm vụ 3 năm liền kề. Những đồng chí sinh sau năm 1975 trở về sau phải tốt nghiệp ĐH chính quy".

Đối với cấp huyện, nếu sinh từ năm 1965 - 1975 mà không tốt nghiệp ĐH chính quy có thể xem xét bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên có phẩm chất đạo đức tốt, được cơ quan, đơn vị tín nhiệm và cấp thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ 3 năm liền kề. Riêng các chức danh: Bí thư, Phó bí thư và tương đương; Chủ tịch HĐND, UBND và Trưởng Phòng giáo dục cấp huyện nếu không tốt nghiệp ĐH chính quy phải có phẩm chất đạo đức tốt, được cơ quan, đơn vị tín nhiệm và cấp thẩm quyền đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liền kề, hoặc nếu có bằng thạc sĩ thì hoàn thành tốt nhiệm vụ 3 năm liền kề.

Còn trường hợp sinh sau 1975 nhưng không tốt nghiệp ĐH chính quy thì có thể xem xét bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên có phẩm chất đạo đức tốt, được cơ quan, đơn vị tín nhiệm và cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liền kề, hoặc nếu có bằng thạc sĩ thì hoàn thành tốt nhiệm vụ 3

năm liền kề. Riêng các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư và tương đương; Chủ tịch HĐND, UBND và Trưởng Phòng giáo dục cấp huyện phải tốt nghiệp ĐH chính quy...

Nguồn: danviet.vn

ĐẮK NÔNG: CẮT GIẢM CHI PHÍ CHO DOANH NGHIỆP, CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ

UBND tỉnh Đắk Nông vừa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh.

Mục tiêu của kế hoạch là nhằm cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; tạo dựng một môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định; khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường và cạnh tranh.

Tỉnh này phấn đấu đến năm 2020 sẽ cắt giảm, đơn giản hóa quy định về đầu tư, đất đai, xây dựng, nộp thuế và bảo hiểm xã hội để đạt điểm số trung bình của cả nước; giảm một nửa tỷ lệ doanh nghiệp cho rằng doanh nghiệp cùng ngành phải chi trả chi phí không chính thức theo khảo sát PCI đến năm 2020.

Để đạt được mục tiêu đề ra, UBND tỉnh Đắk Nông giao các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của đơn vị mình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, như: Tuyên truyền, quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình nhận thức đúng về việc tạo dựng một môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định; khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường và cạnh tranh lành mạnh.

Chủ động giải quyết triệt để những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong thời gian nhanh nhất, với chi phí thấp nhất, hiệu quả nhất; hỗ trợ doanh nghiệp hưởng các chính sách ưu đãi cao nhất của tỉnh; phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tăng cường công tác nắm bắt thông tin, theo dõi tình hình hoạt động của doanh nghiệp và việc triển khai các dự án đầu tư để chủ động tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp thông qua việc triển khai tốt mô hình “Cà phê doanh nhân” và các chương trình đối thoại doanh nghiệp...

Nguồn: doanhnghiepvn.vn

ĐỒNG THÁP:

88,96% CÁ NHÂN, TỔ CHỨC HÀI LÒNG VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Sở Nội vụ Đồng Tháp vừa ban hành báo cáo kết quả đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2018 với 88,96% cá nhân, tổ chức hài lòng đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, kết quả chỉ số hài lòng năm 2018 được tiến hành khảo sát đối với 4.990 cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC và nhận kết quả giải quyết tại 03 cấp chính quyền (bao gồm 19 sở, cơ quan ngang sở; 12/12 huyện, thị xã; 144/144 xã, phường, thị trấn). Việc đo lường sự hài lòng thông qua phiếu khảo sát với tiêu chí đánh giá của cá nhân, tổ chức về việc tổ chức cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước (kênh thông tin tiếp cận dịch vụ; số lần bổ sung hồ sơ trước khi được tiếp nhận giải quyết; thời gian trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) so với thời gian ghi trên phiếu hẹn; việc xin lỗi khi có trễ hẹn; chi tiền thêm ngoài các khoản chi phí phải đóng theo quy định) và tiêu chí đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức (gồm 4 yếu tố và 19 tiêu chí): các yếu tố về tiếp cận thông tin về dịch vụ; sự phục vụ của công chức tiếp nhận và trả kết quả; kết quả giải quyết TTHC; tiếp nhận, xử lý các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị về TTHC và tiêu chí đo lường sự mong đợi của cá nhân, tổ chức đối với cơ quan hành chính nhà nước trong thời gian tới. Việc lấy ý kiến phiếu khảo sát thực hiện gặp trực tiếp cá nhân, tổ chức tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công Tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã để phát phiếu khảo sát và thu phiếu về ngay sau khi cá nhân, tổ chức trả lời xong. Điều tra viên là nhân viên Bru điện Tỉnh thực hiện nhiệm vụ tại các Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; đối với cấp huyện và cấp tỉnh do điều tra viên của Sở Nội vụ thực hiện, số phiếu phát ra và thu vào hợp lệ đạt 99,22%.

Về tiếp cận dịch vụ có chỉ số hài lòng chung cả tỉnh là 86,85%, qua kết quả khảo sát hầu hết người dân đánh giá cao sự thay đổi của chính quyền địa phương về cơ sở vật chất, trang thiết bị. Đối với chỉ số hài lòng về sự phục vụ của công chức tiếp nhận và trả kết quả, nhìn chung, cá nhân, tổ chức đánh giá cao về sự phục vụ công chức tiếp nhận và trả kết quả của tỉnh, các tiêu chí đánh giá đều trên 90%, cụ thể: 92,23% số người được hỏi hài lòng đối với thái độ, tác phong giao tiếp của công chức; 92,05% hài lòng về sự hướng dẫn, giải thích hồ sơ, thủ tục tận tình, chu đáo và 90,83% cảm thấy công chức hướng dẫn rõ ràng và dễ hiểu. Chỉ số hài lòng chung cả tỉnh về sự phục vụ của công chức tiếp nhận và trả kết quả là 91,70%.

SIPAS 2018 đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về kết quả giải quyết TTHC đã nhận được qua 02 tiêu chí; 91,40% số người tham gia khảo sát hài lòng về kết quả có thông tin đầy đủ; 91,05% hài lòng về kết quả có thông tin chính xác. Chỉ số hài lòng chung cả tỉnh về kết quả giải quyết TTHC là 91,23%.

Gần 50% số người được khảo sát trong toàn tỉnh trả lời về những tiêu chí của phản ánh kiến nghị nhưng hầu hết phản ánh kiến nghị về các nội dung khác, số ít có liên quan đến TTHC, có 86,87% hài lòng về việc cơ quan có tổ chức, bố trí các hình thức tiếp nhận góp ý, PAKN; 84,16% cảm thấy dễ dàng thực hiện góp ý, PAKN; 86,11% hài lòng với việc cơ quan tiếp nhận và tích cực xử lý các góp ý, PAKN; 87,05% hài lòng về việc cơ quan thông báo kịp thời kết quả xử lý các góp ý, PAKN. Còn lại 50% người được hỏi chưa từng thực hiện phản ánh, kiến nghị gì về TTHC hoặc chưa biết phản ánh kiến nghị qua hình thức nào. Chỉ số hài lòng chung cả tỉnh về tiếp nhận, xử lý các ý kiến góp ý, PAKN là 86,05%

Từ 04 yếu tố với 19 tiêu chí đo lường, chỉ số hài lòng về sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh đạt 88,96%; chỉ số hài lòng trung bình đối với các cơ quan hành chính cấp tỉnh đạt 91% cao hơn so với cấp huyện tỷ lệ 88%.

Ngoài những nhận định, đánh giá và chỉ số hài lòng nêu trên, SIPAS 2018 còn đưa ra một số nội dung khảo sát sự mong đợi của cá nhân, tổ chức đối với việc ưu tiên cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công, nâng cao chất lượng phục vụ cá nhân, tổ chức của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Sự mong đợi của cá nhân, tổ chức về những vấn đề ưu tiên cải cách tập trung chủ yếu ở 03 nội dung: 59,48% số người được hỏi cho rằng cần rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; 52,24% cho rằng cần tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC; 38,88% số người được hỏi mong muốn cần tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về quy định TTHC để người dân biết và thực hiện...

Minh Thùy, Phòng CCHC, Sở Nội vụ Đồng Tháp

ĐỒNG THÁP: PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ XẾP HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CÁC SỞ, NGÀNH TỈNH VÀ UBND CẤP HUYỆN NĂM 2018

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp vừa ban hành Quyết định phê duyệt kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính đối với các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2018.

Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư dẫn đầu chỉ số cải cách hành chính nhóm 17 sở, ngành tỉnh với chỉ số 94,76%, tiếp theo là Sở Y tế (89,76%) và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (86,24%); Sở Thông tin và Truyền thông xếp cuối bảng xếp hạng với chỉ số 72,82%; tính chỉ số nhưng không xếp hạng đối với Thanh tra Tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố Sa Đéc xếp thứ nhất với 88,38%, kế tiếp là huyện Hồng Ngự 87,48% và huyện Lai Vung chỉ số 81,80%; huyện Tân Hồng đứng cuối bảng xếp hạng với chỉ số 68,79%.

Chỉ số cải cách hành chính tối đa của nhóm các sở, ngành tỉnh tăng hơn so với năm 2017 là 3,44%; chỉ số trung bình đạt 81,51%, số Sở có chỉ số dưới 80% chiếm 06 sở giảm 02 sở so với

năm 2017; đối với các huyện, thị xã, thành phố chỉ số cải cách hành chính năm 2018 cũng tăng hơn về giá trị cao nhất nhưng giá trị trung bình giảm 1,59%, chỉ có 04 huyện đạt chỉ số cải cách hành chính từ 80% trở lên.

Kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2018 sẽ là một trong các tiêu chí đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, đồng thời xem xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC và tính điểm trong cụm, khối thi đua của Tỉnh./.

Minh Thùy, Phòng CCHC, Sở Nội vụ Đồng Tháp

THÁCH THỨC CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TOÀN CẦU

Cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 đã và đang tác động không hề nhỏ đến công tác phòng chống tham nhũng, đòi hỏi Chính phủ các quốc gia cần có giải pháp nhằm hạn chế và khắc phục thách thức của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 tới công tác phòng chống tham nhũng.

1. Sơ lược về công tác phòng, chống tham nhũng trên thế giới và cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0

Tham nhũng từ lâu đã trở thành vấn nạn của toàn cầu. Chương trình phát triển Liên hợp quốc định nghĩa tham nhũng là: “lạm dụng chức vụ, quyền lực cho lợi ích cá nhân, thông qua hối lộ, tống tiền, thao túng thị trường, thiên vị người thân, gian lận, chuyển tiền (hình thức hối lộ) hoặc tham ô”. Theo một nghiên cứu do Nghị viện châu Âu đưa ra năm 2016, số tiền tham nhũng trên thế giới có thể lên đến 990 tỷ euro một năm (tương đương 1.147,21 tỷ đô la Mỹ) [1]. Điều này cho thấy tầm quan trọng của công tác chống tham nhũng trên toàn cầu.

Thuật ngữ "Công nghiệp 4.0" đã được nhắc đến vào năm 2011 tại Hội chợ Hannover, Đức[2]. Cũng như các cuộc cách mạng thứ nhất, thứ hai, thứ ba, cuộc cách mạng thứ 4 cũng làm thay đổi công nghệ, nhưng sự khác biệt đến từ việc chuyển đổi công nghệ của thị trường công nghiệp sang sản xuất thông minh. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang giúp cho máy tính, phần cứng, phần mềm cũng như mạng toàn cầu phát triển mạnh mẽ, tạo tiền đề cho sự ra đời một cuộc cách mạng công nghiệp toàn diện và làm biến đổi mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội toàn cầu.

2. Thách thức của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với công tác phòng, chống tham nhũng toàn cầu

Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đã và đang tạo ra những chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng. Rất nhiều công nghệ đã và đang được áp dụng tạo ra nhiều sự chuyển biến trong bộ máy công quyền nhà nước. Tuy nhiên, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 là sự hai mặt, nó cũng sinh ra những thách thức hiện hữu và vô hình đòi hỏi bản thân con người phải cải thiện.

Thách thức vấn đề công nghệ

Khi xem xét câu chuyện liệu công nghệ là tốt hay xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, phiên họp của nhiều hội nghị trên thế giới đã có những sự tranh luận trái chiều. Cuối cùng, các hội nghị thường đưa ra ý kiến tốt nhất để nghĩ về công nghệ như là một công cụ có khả năng tạo ra các kết quả tốt hoặc xấu, mang tính chất hai chiều. Giống như bất kỳ công cụ nào khác, công nghệ cần phải được sử dụng đúng cách hoặc nó có thể gây ra các tác hại xấu. Việc sử dụng hợp lý đòi hỏi con người phải có nhận thức về những rủi ro, tiêu chuẩn thực hành và đào tạo tốt. Các hội nghị cũng nhận định nếu được sử dụng

với kỹ năng tốt, công nghệ có thể là một công cụ mạnh mẽ trong cuộc chiến để chấm dứt sự bất công, tham gia tích cực trong việc phòng chống tham nhũng.

Một ví dụ là Supervizor, một ứng dụng trực tuyến để theo dõi chi phí của các cơ quan công cộng do Ủy ban phòng chống tham nhũng của Cộng hòa Slovenia phát triển, được sử dụng để tiết lộ mối tương quan mạnh mẽ giữa thay đổi chính phủ và giải ngân tiền từ người sử dụng ngân sách nhà nước[3]. Ứng dụng này giúp người dân, các tổ chức có thể hiểu và kiểm soát được nguồn tiền từ Chính phủ, từ đó, có sự phản hồi đúng đắn trong việc phòng, chống tham nhũng.

Công nghệ là thứ ở thời điểm này có thể phù hợp nhưng ở thời điểm khác lại không còn phù hợp, rất dễ lỗi thời. Chính vì vậy, việc cải thiện công nghệ chính là một thách thức trong công tác phòng, chống tham nhũng. Không thể áp dụng một công nghệ không phù hợp để phòng, chống một vấn đề nóng và quan trọng của xã hội.

Lợi ích được nhìn thấy rõ nếu các nhà lập trình của Chính phủ có năng lực và phẩm chất tốt. Tuy nhiên, nếu không được kiểm tra kỹ càng và được sáng tạo bởi những người đủ đức đủ tài thì có thể sẽ bị lạc hậu hơn so với các thiết bị tham nhũng khác hoặc tạo điều kiện để tội phạm tham nhũng có kẽ hở hơn trong quá trình thực hiện hành vi của mình.

Thách thức vấn đề con người

Theo dự báo của các chuyên gia, sau năm 2025 sẽ có khoảng 10% dân số mặc quần áo kết nối Internet; 90% dân số có thể lưu trữ dữ liệu không giới hạn và miễn phí; 1 nghìn tỷ cảm biến thông minh kết nối với Internet; Dựợc sĩ rôbot đầu tiên sẽ xuất hiện ở Mỹ; 10% mắt kính kết nối với Internet; Chiếc ô tô đầu tiên được sản xuất hoàn toàn bằng công nghệ in 3D; cây ghép thiết bị thông minh vào người; số người sử dụng điện thoại thông minh nhiều và 80% người trên thế giới thường xuyên truy cập Internet; ngày càng xuất hiện nhiều sản phẩm thông minh...[4].

Ở Ấn Độ, để tiếp cận phân bón và hạt giống được trợ cấp, nông dân phải nộp giấy chứng nhận đăng ký đất mà họ phải lấy từ bộ phận đăng ký đất, tạo cơ hội cho các cán bộ tham nhũng. Chính phủ Karnataka đã khởi xướng một dự án gọi là 'Bhoomi', nơi công nghệ được sử dụng để tải tất cả các chi tiết về quyền sở hữu đất và các bản sao của các tài liệu này có thể thu được qua một gian hàng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, thiếu hiểu biết có nghĩa là người trung gian vẫn có thể sử dụng các lỗ hổng của người tìm kiếm dịch vụ để đòi tiền[5].

Luôn có những người bất chấp lợi ích chung để đạt được lợi ích cá nhân. Con người là nhân tố chính để phòng, chống tham nhũng và cũng là nhân tố để tạo ra tham nhũng. Dù công nghệ có làm vai trò ngăn chặn hành vi của con người nhưng không có sự đồng lòng thì con người cũng vẫn sẽ tìm ra cách để tham nhũng. Trên thế giới năm 2017, đã ghi nhận nhiều vụ tham nhũng tại những quốc gia phát triển về công nghệ thông tin và thậm chí được quản lý chặt chẽ.

3. Nhận xét

Từ những yêu cầu đặt ra từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, ta có thể nhận ra như sau:

Thứ nhất, thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến công tác phòng chống tham nhũng là điều không thể tránh khỏi.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại những lợi ích cho những người biết tận dụng nó và cũng mang lại những thách thức để con người không ngừng học hỏi, vươn lên và tạo ra những sự phát triển mới. Những thách thức giúp con người nhìn nhận những khuyết điểm và tìm cách để khắc phục nó. Đây là điều tất yếu và không thể tránh khỏi. Việc cần làm để giảm thiểu những thách thức là không ngừng vận động, không ngừng thay đổi và hoàn thiện, đặc biệt là kỹ năng và trí tuệ của con người.

Thứ hai, việc áp dụng thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào công tác phòng, chống tham nhũng là điều cần thiết và tất yếu.

Việc áp dụng thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào phục vụ đời sống, chính trị của từng nước sẽ là tất yếu khi mà công nghệ thông tin phát triển, đóng góp quan trọng vào việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Các nước trên thế giới nên tranh thủ thời điểm này để phát triển khoa học công nghệ nhằm phát hiện, giảm thiểu và hạn chế đến mức tối đa dẫn đến đẩy lùi vấn nạn tham nhũng.

Chính phủ kiến tạo, thời kỳ công nghệ số, mọi thông tin của người dân đều được cung cấp qua mạng Internet những thiết bị công nghệ, nên ngay từ lúc này các Chính phủ của các nước nên có những phương án để phát triển công nghệ thông tin, những công nghệ phục vụ người dân.

Thứ ba, Chính phủ cần đảm bảo các yếu tố con người thật vững vàng, bởi con người mới là nhân tố chủ chốt nhất.

Các công cụ mà các nhà hành pháp sử dụng có thể thông minh hơn, song liệu chúng có thực sự khiến cuộc sống của người dân trở nên an toàn hơn? Suy cho cùng, công cụ vẫn chỉ là công cụ. An ninh thế giới đang ở trong giai đoạn vô cùng phức tạp. Việc áp dụng thành tựu khoa học công nghệ là cần thiết, song ranh giới giữa sử dụng và lạm dụng rất mong manh. Vì vậy, con người với hoạt động quản lý bằng pháp luật vẫn là lực lượng nòng cốt duy trì ổn định trật tự, an ninh thế giới.

Luật pháp, cơ quan công quyền vẫn là những yếu tố đảm bảo sự bền vững của một quốc gia. Quốc gia chỉ có thể cải thiện chỉ số minh bạch của mình thông qua những hành động từ pháp luật, từ các cơ quan Chính phủ.

*Nhà báo Quốc tế Lê Hoàng Anh Tuấn, Phó tổng biên tập,
Tổng đại diện khu vực Châu Á Thái Bình Dương tại Singapore,
Tạp chí chống tham nhũng và hợp tác Quốc tế
Nguồn: tapchimattran.vn*

-
- [1]. https://valtioneuvosto.fi/artikkeli/-/asset_publisher/1410853/oikeus-ja-tyoministeri-jari-lindstromin-puhe-korruption-vastaisen-paivan-tapahtumassa-9-12-2016-sanomatalolla.
- [2]. <https://www.automation.com/automation-news/article/the-4th-industrial-revolution-industry-40-unfolding-at-hannover-messe-2014>.
- [3]. <http://blogs.worldbank.org/governance/technology-good-or-bad-fight-against-corruption>.
- [4]. Cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0: Cơ hội, Thách thức và giải pháp hai tốc độ cho giáo dục nghề nghiệp, Báo Lao động xã hội, <http://laodongxahoi.net/cuoc-cach-mang-cong-nghiep-40-co-hoi-thach-thuc-va-giai-phap-hai-toc-do-cho-giao-duc-nghe-nghiep-1309488.html>.
- [5]. <https://www.theguardian.com/global-development-professionals-network/2016/may/26/nine-ways-to-use-technology-to-reduce-corruption>.

VĂN HÓA CÔNG VỤ: PHẢI ĐẸP ĐƯỢC NẠN CẤP TRÊN, CẤP DƯỚI “NỊNH BỢ” NHAU!

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa phê duyệt đề án Văn hóa công vụ nhằm nâng cao văn hóa công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Một trong những nội dung được nêu ra trong đề án này đối với công chức, viên chức là “không trốn tránh, thoái thác nhiệm vụ; không nịnh bợ lấy lòng vì động cơ không trong sáng”.

Không phải ngẫu nhiên, Bộ Nội vụ lại đưa ra Đề án về Văn hóa công vụ trong tình hình hiện nay, trong đó có khuyến cáo “không nịnh bợ”. Mà thực tế đang có quá nhiều vấn đề trong văn hóa công vụ. Điều này không phải bây giờ mới được đề cập đến, mà vấn đề này từ lâu đã được nhắc đến, nhưng việc đề ra Văn hóa công vụ trong thời điểm hiện nay cho thấy tín hiệu tích cực: Chúng ta đã nhận diện rõ và bắt đầu tuyên chiến với tệ nạn “nịnh bợ”.

“Nịnh bợ” hiện đang là một căn bệnh lây lan khắp nơi, nhất là trong các cơ quan công quyền. Một vị cán bộ nguyên là Vụ phó ở Ban Tổ chức Trung ương đã phải thốt lên, "khi mở xem bản kiểm điểm cuối năm của đảng viên thì có đến 90% khuyết điểm của các đảng viên giống nhau, đều “nể nang”, “né tránh”, “ngại va chạm” ...

Còn trong các cuộc họp kiểm điểm cán bộ, đảng viên thì việc phê bình và tự phê bình nhiều khi được biến thành diễn đàn để người ta tâng bốc, nịnh bợ nhau. Cấp dưới “nịnh” cấp trên để có mình trong đó, dù những câu nịnh chường tai, đến mức khó nghe nhưng vẫn nhận được nhiều cái gật gù, tán dương. Cấp trên thì “nịnh” cấp dưới để tránh bị “mọi tội”, để “tranh thủ phiếu bầu”, để “chạy” thành tích...

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) cũng đã nhấn mạnh việc tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao.

Không phải ngẫu nhiên mà trong các kỳ Đại hội, Đảng ta đều dành nội dung quan trọng cho công tác cán bộ và nhấn mạnh, đánh giá cán bộ là khâu quan trọng nhưng vẫn là khâu yếu hiện nay.

Công tác đánh giá cán bộ còn yếu do nhiều nguyên nhân, nhưng trong đó có một nguyên nhân ai cũng thấy rõ, là việc đánh giá cán bộ chưa thực sự khách quan, công tâm vì trong đó ít nhiều có bóng dáng của căn bệnh “nịnh bợ”. Vì nịnh bợ, người ta có thể tâng bốc thành tích và che giấu, làm mờ khuyết điểm của nhau. Vì “nịnh bợ” mà nhiều cuộc phê và tự phê đã biến thành các cuộc “phê bình khen ngợi” để có mình trong đó...

“Nịnh bợ” không phải ngẫu nhiên mà có, mà nó là hệ quả tất yếu của mối quan hệ “cung - cầu”. Đã có cung thì ắt phải có cầu và ngược lại. Mối quan hệ này sống được và ngày càng phát triển thành "bệnh", đến mức báo động và Bộ Nội vụ đã có hẳn thành Đề án để nhận diện và tiêu diệt nó.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhấn mạnh: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc", "muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém". Đảng ta cũng nhiều lần nhấn mạnh tại các kỳ Đại hội, cán bộ và công tác cán bộ là vấn đề đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, có ý nghĩa quyết định sự thành bại của cách mạng.

Vì thế, để “ninh bọ” không còn đất phát triển, trước hết, chúng ta phải có một đội ngũ cán bộ vừa hồng vừa chuyên, có năng lực, có đạo đức từ cấp dưới đến cấp trên.

Chỉ khi cấp dưới có năng lực thực sự, người ta tự tin hoàn thành và làm tốt công việc mà không phải luồn cúi, nịnh nọt để chạy thành tích, chạy quy hoạch, chạy bổ nhiệm...

Chỉ khi cấp trên có “tâm và tài”, họ sẽ phân định rõ được hiệu quả, chất lượng công việc và lấy đó là ưu tiên hàng đầu. Đồng thời, phân biệt và hạn chế được việc “ninh bọ” từ cấp dưới. Và một khi người đứng đầu không ưa “ninh bọ” thì cấp dưới sẽ khó thực hiện được đồ không trong sáng của mình.

Cùng với đó, công tác phê bình và tự phê bình cũng phải được làm thực chất, tránh bệnh hình thức như hiện nay.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn phê bình và tự phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất giúp Đảng ta ngày càng thêm mạnh, ngày càng phát triển, càng nâng cao hơn nữa năng lực và sức chiến đấu của Đảng.

Người cũng từng nhấn mạnh, mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ. Vì vậy, phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nề nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm chứ không phải phê bình người. Những người bị phê bình thì phải vui lòng nhận xét để sửa đổi, không nên vì bị phê bình mà nản chí, hoặc oán ghét.

Phê bình trên tinh thần thẳng thắn, xây dựng, chỉ rõ cho nhau những khuyết điểm, hạn chế của nhau để giúp nhau sửa chữa, cùng tiến bộ. Tự phê là bản thân tự soi, tự sửa lỗi của mình thì mỗi người mới tự mình khắc phục được những hạn chế của bản thân. Chỉ khi làm tốt được những việc này, thì chúng ta mới nhận diện rõ được những biểu hiện của sự suy thoái tư tưởng đạo đức và lợi ích nhóm.

Và khi mỗi cán bộ đảng viên làm tốt việc phê và tự phê, tự soi, tự sửa, tự bản thân họ sẽ ngộ ra rằng, “ninh bọ” là một việc làm đáng xấu hổ./.

Nguồn: vov.vn

BỘ TRƯỞNG NGUYỄN CHÍ DŨNG: KINH TẾ NĂM 2019, “BÚT PHÁ” ĐỂ THÀNH CÔNG

Phương châm chỉ đạo của Chính phủ năm nay là "Kỷ cương, Liêm chính, Hành động, Sáng tạo, Bút phá và Hiệu quả"; trong đó "Bút phá" là từ rất quan trọng khi Việt Nam đang đi gần hết chặng đường 5 năm, chuẩn bị đánh giá tổng kết và xây dựng kế hoạch 5 năm và chiến lược 10 năm tới.

Phóng viên TTXVN đã có cuộc trao đổi với Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng xung quanh nội dung này.

Xin Bộ trưởng cho biết những cảm xúc của mình khi nền kinh tế đạt được những kết quả rất ấn tượng trong năm 2018, với nhiều chỉ tiêu tăng trưởng tích cực?

Cảm xúc của tôi rất vui mừng, phấn khởi với những kết quả đạt được chung của đất nước. Cảm xúc riêng của cá nhân là chúng ta đều làm được và đạt được kết quả, nếu chọn con đường đúng và quyết liệt hành động; tổ chức thực hiện tốt và đồng bộ với tất cả các giải pháp.

Tôi tin rằng, phát triển kinh tế - xã hội trong năm nay sẽ có nhiều khởi sắc hơn. Mặc dù, vẫn đang còn rất nhiều khó khăn và thách thức nhưng nếu cùng đồng tâm hiệp lực, chung sức, chung lòng với cả một hệ thống chính trị, biến những khó khăn, thách thức trở thành sức mạnh của dân tộc thì chúng ta sẽ làm được nhiều điều thần kỳ hơn của năm 2018.

Với mức tăng trưởng GDP trong năm 2018 đạt cao nhất trong vòng 11 năm qua, Bộ trưởng đánh giá như thế nào về con số này?

Một năm trước, khi bắt đầu thực hiện kế hoạch năm 2018, Chính phủ đã nhấn mạnh bước đi của năm 2018 sẽ cần phải nhanh hơn, bút tốc hơn, bởi vì, Việt Nam đang không đi một mình. Hội nhập sâu rộng khiến nền kinh tế Việt Nam bắt buộc phải phát triển so với chính mình và đuổi theo tốc độ của các nước trong khu vực và thế giới, nếu không muốn tụt hậu.

Với tư duy ấy, năm 2018, Chính phủ đã tập trung, quyết liệt điều hành để thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra. Kết quả đạt được rất ấn tượng và thuyết phục sau nhiều nỗ lực bền bỉ, nhất quán mục tiêu tăng trưởng nhanh đi đôi ổn định kinh tế vĩ mô.

Bức tranh kinh tế 2018 rất tích cực, với tăng trưởng GDP năm 2018 đạt 7,08%, mức tăng cao nhất trong 11 năm vừa qua. Quan trọng là tăng trưởng đạt được toàn diện ở tất cả các ngành, lĩnh vực. Đáng chú ý là lĩnh vực nông, lâm, thủy sản tăng 3,76% là mức kỷ lục của khu vực này trong nhiều năm qua; xuất siêu đạt mức chưa từng thấy 7,2 tỷ USD; giải ngân vốn FDI tiếp tục tăng, đạt trên 19 tỷ USD...

Hiện chưa có con số chính thức cuối cùng nhưng các dự báo của Ngân hàng Thế giới cho thấy Việt Nam đang ở top dẫn đầu về mức tăng trưởng trên toàn thế giới hiện nay. Đặc biệt, lần đầu tiên Việt Nam đã vượt qua được Trung Quốc. Tuy nhiên, đây là nỗ lực rất lớn của Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Tôi cũng cho rằng, điểm sáng nhất của bức tranh kinh tế 2018 là sức chống chịu của nền kinh tế đã được nâng lên rất nhiều. Là một nền kinh tế có độ mở lớn, Việt Nam phụ thuộc nhiều vào yếu tố bên ngoài. Thế nhưng một năm trôi qua với những biến động thế giới phức tạp, kinh tế Việt Nam không bị tác động nhiều, vẫn đảm bảo tăng trưởng và ổn định; bên cạnh đó, tính tự chủ của nền kinh tế cũng được nâng lên rõ rệt... Tuy nhiên, trong thời gian tới cần tiếp tục tập trung để củng cố nền tảng cũng như tạo được tiềm lực, quy mô, sức cạnh tranh của nền kinh tế để vị thế của Việt Nam tiếp tục nâng cao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế Việt Nam vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Xin Bộ trưởng có thể chia sẻ những khó khăn này?

Tôi cho rằng, khó khăn vẫn đang còn nhiều. Trước hết là tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động. Dự báo năm 2019, tình hình chung kinh tế thế giới có tốc độ tăng trưởng chậm lại; nhu cầu hàng hóa thương mại cũng tăng trưởng chậm; đặc biệt, kinh tế của Mỹ và Trung Quốc cũng được dự báo tăng trưởng chậm hơn. Đó là những tác động lớn đối với Việt Nam. Không những thế, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung cũng ảnh hưởng đến Việt Nam.

Đối với trong nước, những vấn đề yếu kém tích tụ từ lâu đã được cải thiện nhiều nhưng vẫn là thách thức. Ví dụ như: quy mô của nền kinh tế còn nhỏ; năng lực cạnh tranh, năng suất lao động thấp. Những cải cách, cơ cấu kinh tế của Việt Nam còn đang ở giai đoạn đầu. Ngoài ra, là những vấn đề về biến đổi khí hậu, thiên tai dịch bệnh... Mặt khác, kinh tế tư nhân đã có bước phát triển mạnh nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu để huy động nguồn lực từ xã hội cho đầu tư phát triển. Đó là những thách thức chung của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2019.

Trong năm 2019, Việt Nam tiếp tục đặt mục tiêu GDP tăng trưởng 6,8%. Vậy, thưa Bộ trưởng đâu là động lực để đạt được mục tiêu này?

Các tổ chức quốc tế đánh giá rất cao kết quả phát triển kinh tế năm 2018 của Việt Nam. Ngân hàng Thế giới ghi nhận Việt Nam đang ở thời điểm rất ấn tượng sau kết quả tăng trưởng từ năm 2018. Nền kinh tế tiếp tục cho thấy khả năng chống chịu tốt nhờ hoạt động xuất khẩu tăng mạnh, công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục tăng trưởng.

Bên cạnh đó, nhiều chỉ số khác như: tăng trưởng tín dụng chậm lại, lạm phát được kiểm soát dưới 4%, giải ngân FDI tăng, số doanh nghiệp thành lập mới đạt kỷ lục cho thấy tăng trưởng kinh tế đạt được không phải do tăng cung tiền, mà là tăng trưởng thực. Môi trường kinh doanh đã có nhiều cải thiện, nhiều rào cản đã được tháo gỡ, hiệu quả đầu tư kinh doanh cao hơn giúp củng cố niềm tin của doanh nghiệp...

Sức khỏe nội tại, tiềm lực trong nước được củng cố là nền tảng vững chắc để nền kinh tế bứt phá trong năm 2019. Theo tôi, bứt phá trong năm 2019 có ý nghĩa quan trọng, để tăng tốc trong giai đoạn nước rút, về đích kế hoạch 5 năm 2016 - 2020; đồng thời, bứt phá năm 2019 còn để tạo nền tảng thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm tới, hướng tới mục tiêu thịnh vượng.

Tôi nhấn mạnh, mặc dù kết quả 2018 là rất tích cực, nhưng vẫn phải luôn sẵn sàng tận dụng mọi cơ hội để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng.

Thưa Bộ trưởng, đâu là những giải pháp để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP 6,8% trong năm 2019?

Phương châm chỉ đạo của Chính phủ năm nay là "Kỷ cương, Liêm chính, Hành động, Sáng tạo, Bút phá và Hiệu quả"; trong đó "Bút phá" là từ rất quan trọng khi Việt Nam đang đi gần hết chặng đường 5 năm, chuẩn bị đánh giá tổng kết và xây dựng kế hoạch 5 năm và chiến lược 10 năm tới. Đây là từ điểm mà Việt Nam cần tăng tốc để chuẩn bị về đích, hoàn thành cho được mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm. Từ đó, xây dựng nền tảng cho 5 năm tới.

Theo đó, các giải pháp điều hành đã có trong Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 với một số nhiệm vụ trọng tâm. Đó là tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh một cách thực chất, hiệu quả hơn nữa để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp gia nhập thị trường, giảm chi phí nhằm thúc đẩy phát triển.

Tiếp đến là tập trung phát triển khu vực kinh tế tư nhân lớn mạnh, trở thành động lực phát triển giai đoạn tới; đặc biệt, cần có những chính sách để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, rào cản, tạo sân chơi bình đẳng cho doanh nghiệp trong tiếp cận nguồn lực để có cuộc chơi minh bạch, công bằng.

Cùng đó, có chính sách hiệu quả để thúc đẩy đổi mới khoa học công nghệ. Đây là nhu cầu bức thiết của nền kinh tế, Chính phủ đã sớm xác định vấn đề này và bây giờ có hành động, quyết sách mạnh mẽ nhanh chóng, cụ thể, hiệu quả hơn để giúp doanh nghiệp tiếp cận công nghệ mới, phát triển lớn mạnh hơn.

Ngoài ra, phải chuẩn bị tốt cho hội nhập sâu rộng vì thương mại và đầu tư là hai lĩnh vực có nhiều dư địa, triển vọng để tận dụng các cơ hội mang lại. Cụ thể, Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) là một yếu tố cần tận dụng ngay từ năm 2019 để mở rộng và phát triển thị trường. Theo đó, Việt Nam cần nâng cao năng lực của nền kinh tế, năng lực doanh nghiệp để đón nhận và tận dụng được cơ hội này. Thay vì không chuẩn bị tốt thì Việt Nam sẽ thua thiệt ngay trong quá trình này.

Tôi cũng nhấn mạnh dòng vốn đầu tư toàn cầu dự kiến sẽ tiếp tục có nhiều thay đổi trong năm 2019; trong đó khu vực ASEAN và Việt Nam vẫn là những điểm đến hấp dẫn. Việt Nam cần chuẩn bị tốt các điều kiện để tận dụng cơ hội, đón nhận gắn liền với định hướng lựa chọn dự án có công nghệ cập nhật, dự án thân thiện môi trường, liên kết tốt với doanh nghiệp trong nước...

Đó là những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019. Và chúng ta sẽ đạt được và phấn đấu có thể cao hơn mức tăng trưởng GDP 6,8% như Quốc hội đã giao. Từ kết quả của năm 2019 sẽ góp phần hoàn thành kế hoạch 5 năm và tạo nền tảng tăng trưởng trong thời gian tới.

Xin cảm ơn Bộ trưởng!

Nguồn: ttxvn

KHÔNG KHÍ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ĐANG DIỄN RA RẤT MẠNH MẼ

Ngay trong ngày đầu năm 2019, cùng với việc ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ như thường lệ, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP (thay vì Nghị quyết số 19/NQ-CP như hàng năm) về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, với mục tiêu nâng cao thứ hạng của Việt Nam trong các xếp hạng quốc tế về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh; đưa nước ta vào nhóm ASEAN 4. Để nhìn nhận rõ hơn về việc thực hiện cắt giảm thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành và cải thiện môi trường kinh doanh cho cộng đồng doanh nghiệp trong thời gian qua, phóng viên Báo Hải quan đã trao đổi với ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng ban Pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

Ông đánh giá như thế nào về việc thực hiện cắt giảm thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành và cải thiện môi trường kinh doanh cho cộng đồng doanh nghiệp trong thời gian qua?

Trong một năm vừa qua, các bộ, ngành đã quyết liệt trong việc đưa ra các phương án cắt giảm điều kiện kinh doanh và đến ngày 31/10/2018 hầu hết các bộ, ngành đã hoàn thành, thậm chí là hoàn thành vượt mức các kế hoạch cắt giảm điều kiện kinh doanh mà Chính phủ yêu cầu. Cải cách kiểm tra chuyên ngành cũng đang diễn ra rất mạnh mẽ. Như vậy, chúng ta đã thấy mức độ chuyển biến về các địa phương, cũng như không khí cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đang diễn ra rất mạnh mẽ.

Một số mô hình mới được các doanh nghiệp đánh giá cao, như mô hình hành chính công tập trung ở các địa phương. Mô hình này hiện nay mới chỉ tập trung ở một số địa phương và doanh nghiệp có đánh giá thực sự hiệu quả cũng chỉ ở một số tỉnh, thành phố nhất định. Việc cắt giảm thanh tra, kiểm tra, áp dụng mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp ở cấp độ 3 và cấp độ 4 đang diễn ra rất mạnh mẽ nhưng điều này còn có thể làm được tốt hơn nữa.

Đặc biệt, là mô hình Trung tâm hành chính công cấp Bộ vừa được thực hiện ở Bộ Xây dựng. Tuy chỉ mới bắt đầu thực hiện được hơn 2 tháng nhưng đây là một tín hiệu tích cực, nhiều thủ tục hành chính phức tạp, vốn đã tồn tại cơ chế xin - cho rất nặng nề, nếu thực hiện minh bạch và tập trung ở một nơi là một tín hiệu tốt. Vì vậy, doanh nghiệp kỳ vọng vào mô hình hành chính công cấp Bộ này có thể mở ra ở nhiều bộ, ngành khác.

Rõ ràng thước đo chuẩn xác nhất về việc cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp chính là những đánh giá từ phía doanh nghiệp hay sự hài lòng của doanh nghiệp. Và những đánh giá này đang cho thấy khoảng cách giữa những con số của các bộ, ban, ngành và doanh nghiệp vẫn còn lớn. Vậy theo ông, cần làm gì để thu hẹp được khoảng cách này lại?

Dù đã được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận là có chuyển biến nhưng cũng có nhiều nơi, nhiều lúc chuyển biến chưa mạnh mẽ. Đặc biệt, là chuyển biến chưa phù hợp, đúng với nhu cầu của chính các doanh nghiệp. Chính vì vậy, tôi cho rằng cần phải tăng cường đánh giá, giám sát quá trình thực thi này.

Qua khảo sát các doanh nghiệp, ở Việt Nam có tình trạng là thủ tục hành chính trong từng ngành, đơn ngành, trong từng lĩnh vực thì có thể thuận lợi nhưng khi phối hợp các ngành với nhau thì lại có rất nhiều vấn đề. Vì vậy, khuyến nghị của tôi là tập trung cải thiện nhóm thủ tục hành chính liên thông, nhóm thủ tục hành chính liên quan đến nhiều ngành. Chẳng hạn như thủ tục xây dựng và thủ tục phòng cháy chữa cháy, mặc dù hiện nay Bộ Xây dựng và cơ quan phòng cháy chữa cháy đã có sự liên thông nhưng liên thông ở đây mới ở mức trao đổi thông tin, chưa có thống nhất về dữ liệu, chưa có xử lý chung cho những bộ hồ sơ, vì vậy cần thúc đẩy liên thông hơn để rút ngắn thời gian, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho doanh nghiệp tốt hơn nữa.

Bên cạnh đó, mọi chương trình thay đổi cải cách cần bám sát các tín hiệu, chuyển động từ thực tiễn của doanh nghiệp, tức là doanh nghiệp phải hài lòng, người dân phải hài lòng. Một số địa phương khi cung cấp thủ tục hành chính đã chủ động lấy ý kiến phản hồi của doanh nghiệp để điều chỉnh quy trình của mình, tôi mong điều này diễn ra ở tất cả các bộ, ban, ngành. Hiện nay, đang có tình trạng một số cơ quan quản lý nhà nước cho rằng chỉ cần ban hành một văn bản, đưa ra một chương trình hành động là xong nhiệm vụ, cho dù chương trình hành động đó khi thực hiện rất “nghèo nàn” hoặc không thực sự hiệu quả hay là không đi vào thực tiễn. Chính vì vậy, theo tôi, việc rút ngắn từ chính sách đến thực thi, rút ngắn khoảng cách giữa văn bản và đời sống cũng là một nhiệm vụ quan trọng của các cơ quan quản lý nhà nước.

Một trong những mục tiêu được nêu trong Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ đó là nâng xếp hạng chỉ số Giao dịch thương mại qua biên giới lên 10 - 15 bậc; năm 2019 từ 3 - 5 bậc. Để thực hiện được mục tiêu này trong năm 2019, theo ông, Bộ Tài chính cũng như ngành Hải quan cần thực hiện như thế nào?

Trong Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ vừa được ban hành thì việc đổi mới, đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục kiểm tra chuyên ngành và ứng dụng Công nghệ thông tin một cửa quốc gia là 1 trong 4 nhiệm vụ trọng tâm và được Chính phủ yêu cầu đến trước tháng 6/2019 phải cắt giảm thực sự và loại ra ít nhất tối thiểu 50% mặt hàng phải thực hiện kiểm tra chuyên ngành. Và trong năm 2019, một mặt hàng chỉ phải chịu sự quản lý của 1 cơ quan quản lý nhà nước để tránh tình trạng chồng chéo giữa các cơ quan quản lý nhà nước như hiện nay.

Đáng chú ý, trong Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ cũng đề ra việc thay đổi cách thức quản lý, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm để tránh tình trạng chi phí lưu kho bãi, thời gian tại cảng biển và cửa khẩu rất nhiều. Đồng thời, Nghị quyết số 02 của Chính phủ cũng yêu cầu kiểm soát theo rủi ro, những hàng hóa có nguy cơ cao, doanh nghiệp có lịch sử vi phạm không chấp hành pháp luật sẽ phải chịu sự quản lý rất chặt chẽ. Như vậy, cách thức quản lý đã có sự thay đổi rất mạnh mẽ.

Có rất nhiều giải pháp để cải thiện thủ tục hành chính trong hoạt động xuất nhập khẩu. Việc cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động xuất nhập khẩu sẽ có tác động rất lớn đến kinh tế đất nước, cho sự thuận lợi trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Tôi kỳ vọng trong năm 2019, ngành Hải quan nói riêng, Bộ Tài chính nói chung sẽ có những đổi mới mạnh mẽ hơn nữa về cải cách thủ tục hành chính. Trong đó, một trong những giải pháp quan trọng nhất của Tổng cục Hải quan trong thời gian tới đó là thực hiện một cách nghiêm túc, đầy đủ Nghị quyết số 02 của Chính phủ, như vậy môi trường kinh doanh của Việt Nam sẽ được cải thiện tốt hơn nữa.

Xin cảm ơn ông!

Nguồn: baohaiquan.vn

TINH VÀ GỌN

Công tác sắp xếp, kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn là một trong những điểm nhấn nổi bật năm qua với những kết quả tích cực.

Tuy nhiên, thông tin đáng chú ý vừa được Bộ Nội vụ nêu ra trong báo cáo tổng kết năm 2018 là “cơ cấu tổ chức bộ máy, mặc dù số lượng vụ có giảm, nhưng số lượng cục, vụ và tổng cục không giảm, thậm chí còn tăng lên” khiến vấn đề chất lượng tinh giản bộ máy lại một lần nữa được đặt ra.

Con số Bộ Nội vụ đưa ra cho thấy, theo thống kê mới nhất đến cuối tháng 12/2018, số lượng vụ và tương đương thuộc các bộ là 248, giảm 12 tổ chức; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, cơ quan ngang bộ là 102 đơn vị, giảm 8 đơn vị. Trong khi đó, số lượng cục thuộc bộ, ngang bộ lại lên tới 125, tăng 7 tổ chức. Còn cấp tổng cục có 29, tăng 2 đơn vị (không tính các tổng cục thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng). Do tăng thêm hai tổng cục, kéo theo số lượng vụ và tương đương thuộc tổng cục lên 219, tăng 6 tổ chức; cục và tương đương thuộc tổng cục tăng 2, lên 102 tổ chức; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổng cục 128, tăng 5 đơn vị.

Như vậy, tinh gọn bộ máy vẫn đang là câu chuyện “nóng”. Nhiều bộ ngành, địa phương đã thực hiện tinh gọn hàng nghìn đầu mối, giảm một loạt lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó và tinh giản hàng nghìn biên chế. Nhưng thực tế cũng cho thấy, bộ máy bên trong của một số đơn vị cũng có chiều hướng tăng ở các phân khúc, đặc biệt là số cơ quan chuyên môn. “Bóp” chỗ này lại “phình” chỗ kia chưa thể chấm dứt, tình trạng bộ trong bộ vẫn nặng nề... Nhiều ý kiến cũng đã chỉ rõ về thực trạng tinh gọn bộ máy mới theo cơ học, số lượng tinh giản biên chế chủ yếu vẫn là nghỉ hưu, nghỉ chế độ. Như số liệu Bộ Nội vụ vừa đưa ra, thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP đến năm 2018, đã tinh giản 40.500 người, nhưng trong đó số người hưởng chính sách về hưu trước tuổi gần 35.000 người, đó là minh chứng rõ nét nhất cho nhận định ấy.

Có thể khẳng định rằng, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế được nêu ra tại Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) của Đảng và Nghị quyết số 56 của Quốc hội là một chủ trương đúng

đẫn, phù hợp với nguyện vọng của cử tri. Những quyết tâm lớn với lộ trình tinh gọn bộ máy, để bộ máy phải gọn nhẹ, nhưng đảm bảo chất lượng đã được nêu ra. Nhưng việc tổ chức thực hiện và triển khai tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy ở nhiều bộ, ngành, địa phương lại chưa đồng bộ, thiếu thống nhất, nhiều nơi còn lúng túng. Mỗi nơi làm một cách khác nhau, trong khi lại chưa tổ chức thí điểm mô hình tổng kết đánh giá để nhân lên diện rộng. Nhiều băn khoăn, vướng mắc chưa được tháo gỡ, việc giảm đầu mối và tinh giản bộ máy còn nặng tính cơ học.

Để thực sự tạo ra những “cú hích” trong cuộc cách mạng về tinh gọn đầu mối, bộ máy, tránh tình trạng “giảm chỗ nọ phình chỗ kia”, giảm nhưng tổng thể vẫn tăng, bài học thành công ở một số bộ, ngành, địa phương cần được phát huy, nhân rộng. Trong đó, vấn đề được nhiều ý kiến đề cập đến là sau quyết tâm, sau những giải pháp cần phải có sự quyết liệt vào cuộc đồng bộ và thực chất. Và quan trọng hơn cả, để có bộ máy gọn nhưng tinh, cần vượt qua rào cản, cũng là khuyết điểm hiện nay là tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, vì lợi ích riêng của ngành, địa phương. Không nhất thiết cấp trên có cơ quan, tổ chức nào thì cấp dưới có cơ quan, tổ chức đó và ngược lại; không nhất thiết các cơ quan, đơn vị, địa phương phải có mô hình tổ chức bộ máy giống nhau.

Nguồn: kinhtedothi.vn

QUY ĐỊNH MỚI CỦA CHÍNH PHỦ VỀ TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 04/2019/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Nghị định này quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; khoán kinh phí sử dụng xe ô tô; thuê dịch vụ xe ô tô và sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, bao gồm: Xe ô tô phục vụ công tác các chức danh; xe ô tô phục vụ công tác chung; xe ô tô chuyên dùng; xe ô tô phục vụ lễ tân nhà nước.

Trong đó, Nghị định quy định rõ, chức danh được sử dụng thường xuyên một xe ô tô, kể cả khi đã nghỉ công tác, không quy định mức giá là: Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Quốc hội.

Cán bộ có chức danh là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bí thư Thành ủy thành phố Hà Nội, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, các chức danh tương đương và các chức danh có hệ số lương khởi điểm từ 10,4 trở lên được sử dụng thường xuyên một xe ô tô trong thời gian công tác. Căn cứ tình hình thực tế tại thời điểm trang bị xe ô tô, Thủ tướng Chính phủ quyết định chủng loại, giá mua xe ô tô trang bị cho các chức danh này theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan...

Nguồn: baohinhphu.vn

QUY ĐỊNH MỚI VỀ THỜI GIAN TẬP SỰ ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN TRƯỜNG CÔNG LẬP

Từ ngày 08/02/2019, thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên trong các cơ sở giáo dục công lập được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 31/2018/TT-BGDĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo mới ban hành.

Thông tư quy định thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên trong các cơ sở giáo dục công lập, bao gồm: Cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt công lập, trường cao đẳng sư phạm, trường cao đẳng công lập có nhóm ngành đào tạo giáo viên, trường đại học công lập, học viện, đại học vùng, đại học quốc gia thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thông tư áp dụng đối với người trúng tuyển vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV, giáo viên tiểu học hạng IV, giáo viên trung học cơ sở hạng III, giáo viên trung học phổ

thông hạng III, giáo viên dự bị đại học hạng III và trúng tuyển vào chức danh nghề nghiệp giảng viên hạng III.

Để được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên, người trúng tuyển phải thực hiện thời gian tập sự như sau: Trường hợp tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp giảng viên hạng III, chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III, chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học hạng III phải thực hiện thời gian tập sự 12 tháng.

Trường hợp tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III phải thực hiện thời gian tập sự 9 tháng.

Trường hợp tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV, chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV phải thực hiện thời gian tập sự 6 tháng.

Những trường hợp đặc biệt về thời gian tập sự

Thông tư quy định những trường hợp đặc biệt về thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên như sau: Thời gian nghỉ sinh con theo chế độ bảo hiểm xã hội, thời gian nghỉ ốm đau từ 14 ngày trở lên, thời gian nghỉ không hưởng lương, thời gian bị tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật không được tính vào thời gian tập sự.

Thời gian tiếp tục tập sự được thực hiện ngay sau khi người trúng tuyển đã hết thời gian nghỉ sinh con theo chế độ bảo hiểm xã hội, hết thời gian nghỉ ốm, hết thời gian nghỉ không hưởng lương, hết thời gian bị tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác theo quy định và được người đứng đầu các cơ sở giáo dục công lập xác định thời điểm tiếp tục thực hiện tập sự.

Người trúng tuyển làm giáo viên, giảng viên có bằng tiến sĩ và đã tham gia giảng dạy trong thời gian làm nghiên cứu sinh thì được người đứng đầu cơ sở giáo dục công lập xem xét rút ngắn thời gian tập sự. Trong đó, thời gian tập sự được rút ngắn bằng tổng thời gian giáo viên, giảng viên đã tham gia giảng dạy khi làm nghiên cứu sinh.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/02/2019./.

Nguồn: baohinhphu.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Ngoại giao:

Ông Phạm Mạnh Hải, nguyên Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Vancouver, Canada, hết nhiệm kỳ về nước được tiếp nhận và điều động giữ chức Giám đốc Trung tâm Hướng dẫn Báo chí nước ngoài.

Ông Lê Chí Dũng, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ châu Mỹ được cử làm Quyền Vụ trưởng Vụ châu Mỹ.

Bà Nguyễn Minh Hằng, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Hợp tác kinh tế đa phương được cử làm Quyền Vụ trưởng Vụ Hợp tác kinh tế đa phương.

Ông Đỗ Hùng Việt, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ các Tổ chức quốc tế được cử làm Quyền Vụ trưởng Vụ các Tổ chức quốc tế.

* Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương quyết định chuẩn y đồng chí Lê Công Thành, Ủy viên Ban cán sự Đảng, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường làm Bí thư Đảng ủy Bộ Tài nguyên và Môi trường nhiệm kỳ 2015 - 2020.

* Thành phố Hà Nội:

Đại tá Nguyễn Thanh Tùng, Phó Giám đốc CA TP. Hà Nội được bổ nhiệm làm Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ban chấp hành Trung ương quyết định bà Nguyễn Thị Quyết Tâm, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố chính thức nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/01/2019.

* Thành phố Đà Nẵng:

Ông Nguyễn Đình Anh, Phó Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Lê Đức Viên, Phó Chánh Văn phòng HĐND thành phố được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Ông Nguyễn Ngọc Bình, Phó Chánh Văn phòng HĐND thành phố được điều động đến nhận nhiệm vụ và được giới thiệu để bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố.

* Tỉnh Bắc Giang:

Bà Lê Thị Thu Hồng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh Bắc Giang được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020.

* Tỉnh Lạng Sơn:

Ông Dương Xuân Huyền, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lạng Sơn được bầu làm Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

*** Tỉnh Thanh Hóa:**

Ông Nguyễn Xuân Thủy, nguyên Bí thư Huyện ủy Tĩnh Gia được tiếp nhận và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ.

*** Tỉnh Nghệ An:**

Ông Nguyễn Văn Khoa, chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

*** Tỉnh Long An:**

Đại tá Trần Văn Hà, Trưởng Công an huyện Bến Lức được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh.

Nguồn: baohinhphu.vn